

000. TIN HỌC, THÔNG TIN & TÁC PHẨM TỔNG QUÁT

1/. NGUYỄN HỮU GIỚI. **Thư viện Việt Nam với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0** / Nguyễn Hữu Giới // Tạp chí Thư viện Việt Nam. - 2018. - Số 3.- Tr. 3 - 8

Tóm tắt: Đề cập đến cơ hội và thách thức của cách mạng công nghiệp 4.0 đối với Việt Nam; đánh giá sơ bộ hiện trạng thư viện Việt Nam trong điều kiện hiện nay. Qua đó, phân tích và đề xuất một số nội dung cơ bản về sự chuẩn bị của công tác thư viện Việt Nam trước bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0.

+ Môn loại: 020.9597 / TH550V



Mã QR

2/. TRƯƠNG MINH HOÀ. **Cách mạng công nghiệp 4.0 và vai trò của Internet kết nối vạn vật (IOT) trong triển vọng ứng dụng vào hoạt động của các thư viện tại Việt Nam** / Trương Minh Hoà // Tạp chí Thông tin và Tư liệu. - 2018. - Số 4.- Tr. 27 - 36

Tóm tắt: Điềm lại quá trình định hình và phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp trong lịch sử, đặc biệt cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, trong đó nhấn mạnh vai trò quan trọng của Internet kết nối vạn vật (IoT) trong lĩnh vực thư viện. Thông qua đó, đưa ra một số triển vọng trong việc ứng dụng IoT vào hoạt động thư viện ở Việt Nam.

+ Môn loại: 025.00285 / C102M



Mã QR

3/. NGUYỄN THỊ NGỌC MAI. **Manuscriptorium và giải pháp quản lý, khai thác tài liệu cổ trong các thư viện Việt Nam** / Nguyễn Thị Ngọc Mai // Tạp chí Thư viện Việt Nam. - 2018. - Số 3.- Tr. 9 - 16

Tóm tắt: Trên cơ sở đi sâu tìm hiểu quá trình hình thành, phát triển và những đặc điểm của thư viện số Manuscriptorium, khái quát thực trạng xây dựng thư viện số tài liệu cổ và đề xuất một số ý kiến nhằm đẩy mạnh việc phát triển thư viện số tài liệu cổ nói riêng và nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác tài liệu cổ nói chung tại các thư viện Việt Nam.

+ Môn loại: 025.04 / M105V



Mã QR

4/. NGUYỄN CHÍ THẢO. **Báo chí đối ngoại Việt Nam trong quá trình đổi mới, hội nhập quốc tế (1992 – 2017)** / Nguyễn Chí Thảo // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2018. - Số 7.- Tr. 53 - 57

Tóm tắt: Báo chí cách mạng được xác định là một trong những lực lượng tuyên truyền đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước trong sự nghiệp đổi mới, hội nhập quốc tế; đồng thời, là phương thức truyền tải thông tin về đất nước, con người Việt Nam ra thế giới.

+ Môn loại: 070.1 / B108CH



Mã QR

5/. NGUYỄN VĂN THANH. **8 điều học từ phong cách viết báo, làm báo của Chủ tịch Hồ Chí Minh** / Nguyễn Văn Thanh // Tạp chí Thị trường tài chính tiền tệ. - 2018. - Số 12.- Tr. 38 - 39

Tóm tắt: Nêu lên 8 điều cần thường xuyên học tập, vận dụng phong cách viết báo và làm báo của Bác. Chủ tịch Hồ Chí Minh là người vừa sáng lập Đảng, vừa sáng lập nền báo chí cách mạng Việt Nam. Những tổng kết quý báu về tư tưởng phong cách làm báo của Bác vô cùng thực tiễn, phong phú và tươi mới.

+ Môn loại: 070.4 / T108Đ



6/. NGÔ NGỌC THẮNG. **Quan điểm của Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của đạo đức cách mạng** / Ngô Ngọc Thắng // Tạp chí Giáo dục lý luận. - 2018. - Số 275.- Tr. 18 - 23

Tóm tắt: Làm rõ quan điểm của Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của đạo đức cách mạng trên nhiều bình diện khác nhau. Việc học tập, nghiên cứu, vận dụng sáng tạo và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng là yêu cầu thường xuyên và cấp bách hiện nay.

+ Môn loại: 172 / QU105Đ



7/. NGUYỄN THANH QUANG. **Phật giáo trong điêu khắc Champa ở Bình Định** / Nguyễn Thanh Quang // Tạp chí Xưa và Nay. - 2018. - Số 497.- Tr. 38 - 42

Tóm tắt: Cho thấy sự hỗn dung tín ngưỡng ở đền tháp Champa Bình Định; Phật giáo trong điêu khắc Champa ở Bình Định. Những phát hiện điêu khắc Phật giáo Champa Bình Định góp phần chứng minh Phật giáo đã tồn tại và chiếm vai trò quan trọng theo suốt chiều dài lịch sử của cộng đồng cư dân Chăm.

+ Môn loại: 294.3 / PH1124GI



8/. ĐẶNG THANH SƠN. **Phân tích các yếu tố tác động đến vai trò của phụ nữ trong việc sử dụng vốn tín dụng nhằm phát triển kinh tế hộ gia đình tại thành phố Cần Thơ** / Đặng Thanh Sơn // Tạp chí Ngân hàng. - 2018. - Số 13.- Tr. 15 - 23

Tóm tắt: Phân tích các yếu tố tác động đến vai trò của phụ nữ trong việc sử dụng vốn tín dụng nhằm phát triển kinh tế hộ gia đình tại thành phố Cần Thơ.

+ Môn loại: 305.420959793 / PH121T



9/. HOÀNG THỊ QUYÊN. **Tái tạo giai tầng của đội ngũ trí thức Việt Nam hiện nay (trường hợp ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long)** / Hoàng Thị Quyên // Tạp chí Thông tin khoa học xã hội. - 2018. - Số tháng 6.- Tr. 22 - 28

Tóm tắt: Phân tích sự kế tục và chuyển dịch các địa vị nghề của một bộ phận đội ngũ trí thức nhằm làm rõ cơ chế chuyển giao các ưu thế và bất lợi xã hội từ thế hệ này sang thế hệ khác đang diễn ra trong xã hội Việt Nam đương đại.

+ Môn loại: 305.509597 / T103T



10/. TUẤN QUỲNH. **Những chặng đường lịch sử các tộc người miền Đông Nam Bộ** / Tuấn Quỳnh, Ngọc Hà // Tạp chí Dân tộc và Thời đại. - 2018. - Số 200.- Tr. 57 - 63

Tóm tắt: Trình bày khái quát về những chặng đường lịch sử các tộc người miền Đông Nam Bộ. Miền Đông Nam Bộ là một khu vực lịch sử văn hoá có bản sắc riêng do các vấn đề lịch sử địa mạo và lịch sử tộc người, lịch sử xã hội trong khu vực tạo nên.

+ Môn loại: 305.8009597 / NH556CH



Mã QR

11/. VĨNH THÔNG. **Làng Chăm Katambong: Nét đẹp văn hoá Chăm An Giang** / Vĩnh Thông // Tạp chí Xây dựng đời sống văn hoá. - 2018. - Số 194.- Tr. 44 - 46

Tóm tắt: Nêu khái quát về người Chăm An Giang; tổng quan về làng Chăm Katambong; văn hoá vật thể và văn hoá phi vật thể của người Chăm An Giang.

+ Môn loại: 305.89593 / N207Đ



Mã QR

12/. NGUYỄN CHÍ BÈN. **Hệ giá trị Việt Nam, tiếp cận từ lý thuyết vùng văn hoá, nghiên cứu trong trường hợp - tỉnh Bến Tre** / Nguyễn Chí Bền // Tạp chí Văn hoá học. - 2018. - Số 3.- Tr. 11 - 19

Tóm tắt: Với một quốc gia đa dạng về địa lý, về tộc người, trải dài từ Bắc vào Nam, không thể không nhìn nhận vấn đề về hệ giá trị Việt Nam từ lý thuyết vùng văn hoá. Bài viết tiếp cận hệ giá trị Việt Nam từ lý thuyết vùng văn hoá, một nghiên cứu trường hợp ở tỉnh Bến Tre.

+ Môn loại: 306.0959785 / H250GI



Mã QR

13/. TRẦN THUYẾT ANH. **Xây dựng kỹ năng giao tiếp, ứng xử văn hoá trong du lịch** / Trần Thuý Anh // Tạp chí Văn hoá học. - 2018. - Số 3.- Tr. 79 - 87

Tóm tắt: Đề cập tới cách thức xây dựng và hệ thống hoá các kỹ năng giao tiếp và ứng xử chuyên biệt cần có cho các đối tượng hoạt động trong chu trình cung ứng dịch vụ du lịch.

+ Môn loại: 306.4 / X126D



Mã QR

14/. TRƯƠNG QUANG KHẢI. **Thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” trong đồng bào Khmer vùng Tây Nam Bộ** / Trương Quang Khải, Phạm Ngọc Hoà // Tạp chí Xây dựng đời sống văn hoá. - 2018. - Số 194.- Tr. 31 - 33

Tóm tắt: Những bản sắc độc đáo của đồng bào dân tộc Khmer đã đóng góp không nhỏ vào sự đa dạng, phong phú của vùng Tây Nam Bộ và của văn hoá Việt Nam. Biểu hiện cụ thể của việc giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc là tất cả đồng bào dân tộc Khmer tích cực tham gia phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”.



Mã QR

+ Môn loại: 306.409597 / TH552H

15/. LÊ NGỌC VĂN. **Xây dựng văn hoá gia đình Việt Nam thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế** / Lê Ngọc Văn // Tạp chí Văn hoá học. - 2018. - Số 3.- Tr. 37 - 50

Tóm tắt: Thảo luận về một số giải pháp xây dựng văn hoá gia đình phù hợp với biến đổi gia đình trong bối cảnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế.

+ Môn loại: 306.8509597 / X126D

16/. PHAN THỊ HẰNG NGA. **Các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tại các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long** / Phan Thị Hằng Nga // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2018. - Số 21.- Tr. 106 - 110

Tóm tắt: Tập trung xem xét phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đã triển khai trong thời gian qua trên địa bàn các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long.

+ Môn loại: 307.72 / C101NH

17/. NGUYỄN VĂN QUÝ. **Xây dựng nông thôn mới theo Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7, khoá X của Đảng – Một số kết quả** / Nguyễn Văn Quý // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2018. - Số 7.- Tr. 47 - 52

Tóm tắt: Nêu lên một số kết quả về việc xây dựng nông thôn mới theo Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7, khoá X của Đảng, đồng thời, trình bày những nội dung mà Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới cần thực hiện trong thời gian tới.

+ Môn loại: 307.72 / X126D

18/. KHÁNH NAM. **Khát vọng về thành phố hiện đại, trung tâm Đồng bằng sông Cửu Long** / Khánh Nam // Báo Cần Thơ. - 2018. - Ngày 6 tháng 8.- Tr. 8

Bài 1 : Nỗ lực thu hút đầu tư

Tóm tắt: Thành phố Cần Thơ xây dựng và thực hiện quy hoạch là đô thị hiện đại, trung tâm vùng Đồng bằng sông Cửu Long với những nỗ lực xây dựng kết cấu hạ tầng, đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thúc đẩy thành phố phát triển nhanh chóng, hiện đại về mọi mặt; thu hút ngày càng nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước.

+ Môn loại: 307.760959793 / KH110V

19/. KHÁNH NAM. **Khát vọng về thành phố hiện đại, trung tâm Đồng bằng sông Cửu Long** / Khánh Nam // Báo Cần Thơ. - 2018. - Ngày 7 tháng 8.- Tr. 8

Bài cuối : Động lực đổi mới các mục tiêu phát triển



Mã QR



Mã QR



Mã QR



Mã QR



Mã QR

Tóm tắt: Nêu lên những động lực mới cho bước phát triển đột phá của thành phố Cần Thơ trên chặng đường thực hiện các mục tiêu về xây dựng và phát triển thành phố trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

+ Môn loại: 307.760959793 / KH110V

20/. PHẠM XUÂN HOÀNG. **An ninh chủ quyền biển của Việt Nam trên Biển Đông hiện nay** / Phạm Xuân Hoàng, Nguyễn Thị Lan // Tạp chí Thông tin khoa học xã hội. - 2018. - Số 425.- Tr. 21 - 27

Tóm tắt: Đề cập đến một số nội dung đặt ra từ phương diện an ninh chủ quyền biển của Việt Nam ở Biển Đông hiện nay. Việt Nam là đối tượng chính bị tranh chấp biển, nên sự an nguy của Biển Đông ngày càng trở thành vấn đề quan trọng trong sự phát triển của quốc gia dân tộc.

+ Môn loại: 320.109597 / A105N

21/. PHẠM THỊ HOA. **Quy định về vận động chính sách công ở Anh, Pháp, Mỹ và một số giá trị tham khảo** / Phạm Thị Hoa // Tạp chí Sinh hoạt lý luận. - 2018. - Số 4.- Tr. 95 - 100

Tóm tắt: Tập trung nghiên cứu các quy định về vận động chính sách ở Anh, Pháp, Mỹ điển hình cho ba mô hình thể chế tiêu biểu ở các quốc gia phương Tây là lượt là nghị viện, tổng thống và hỗn hợp. Từ đó, rút ra được một số giá trị từ việc nghiên cứu các quy định về vận động chính sách ở ba quốc gia này.

+ Môn loại: 320.6 / QU600Đ

22/. HOÀNG THỊ THUÝ. **Một số hoạt động đối ngoại của Đảng (1976-1985)** / Hoàng Thị Thuý // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2018. - Số 7.- Tr. 78 - 81

Tóm tắt: Trình bày một số hoạt động đối ngoại của Đảng Cộng sản Việt Nam trong những năm 1976-1985. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đối ngoại Việt Nam đã đạt được một số kết quả. Song còn những hạn chế trong chỉ đạo thực hiện chủ trương đối ngoại.

+ Môn loại: 324.25970709 / M458S

23/. VŨ QUANG VINH. **Đảng Cộng sản Việt Nam với nghệ thuật nắm bắt thời cơ trong Cách mạng tháng Tám năm 1945** / Vũ Quang Vinh // Tạp chí Sinh hoạt lý luận. - 2018. - Số 5.- Tr. 27 - 31

Tóm tắt: Trình bày chủ trương nắm bắt thời cơ của Đảng trong Cách mạng tháng Tám 1945. Nghệ thuật nắm bắt thời cơ của Đảng trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 vẫn giữ nguyên giá trị trong công cuộc đổi mới hiện nay.

+ Môn loại: 324.25970752 / Đ106C



Mã QR



Mã QR



Mã QR



Mã QR

24/. NGUYỄN THỊ THU HÀ. **Đại hội VI (12/1986) - Những giá trị định hình cho công cuộc đổi mới toàn diện của đất nước** / Nguyễn Thị Thu Hà // Tạp chí Giáo dục lý luận. - 2018. - Số 275.- Tr. 72 - 77

Tóm tắt: Nêu lên những giá trị định hình cho công cuộc đổi mới toàn diện đất nước của Đại hội VI. Công cuộc đổi mới do Đại hội VI của Đảng (12/1986) đề ra là yêu cầu tất yếu khách quan của cuộc sống, là đòi hỏi bức thiết của đất nước và của thời đại. Yêu cầu đó vừa là đòi hỏi bên trong của nền kinh tế nước ta, vừa phù hợp với xu thế đổi mới của thời đại.

+ Môn loại: 324.25970755 / Đ103H



Mã QR

25/. LÊ ĐÌNH TĨNH. **Mục tiêu cường quốc tầm trung và viễn cảnh ngoại giao Việt Nam sau năm 2030** / Lê Đình Tĩnh // Tạp chí Nghiên cứu quốc tế. - 2018. - Số 2.- Tr. 22- 53

Tóm tắt: Cố gắng làm rõ một số vấn đề lý luận và thực tiễn xoay quanh ý tưởng cường quốc tầm trung cho Việt Nam sau năm 2030. Đồng thời, nêu lên một số vấn đề đặt ra và khuyến nghị cho ngoại giao Việt Nam sau 2030.

+ Môn loại: 327.597 / M506T



Mã QR

26/. VŨ THỊ HOÀ. **Quan điểm của Hồ Chí Minh về ngoại giao với các nước lớn** / Vũ Thị Hoà // Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông. - 2016. - Số tháng 7.- Tr. 19 - 23

Tóm tắt: Trình bày những quan điểm của Hồ Chí Minh về ngoại giao với các nước lớn trên thế giới. Ngày nay, những quan điểm ngoại giao đó tiếp tục là kim chỉ nam cho việc hoạch định đường lối, chủ trương, hoạt động đối ngoại của Đảng và Nhà nước trong quan hệ với các nước lớn vì mục tiêu hoà bình, hợp tác và phát triển.

+ Môn loại: 327.597 / QU105Đ



Mã QR

27/. ĐẶNG ĐÌNH QUÝ. **Quan hệ đặc biệt Việt Nam – Lào : Tiếp cận từ góc độ lợi ích quốc gia – dân tộc** / Đặng Đình Quý // Tạp chí Nghiên cứu quốc tế. - 2018. - Số 2.- Tr. 7 - 21

Tóm tắt: Dựa trên cách tiếp cận lợi ích quốc gia - dân tộc, đề xuất việc xem xét quan hệ Việt - Lào dưới ba góc độ và kiến nghị năm biện pháp để củng cố tính đặc biệt của quan hệ Việt - Lào.

+ Môn loại: 327.5970594 / QU105H



Mã QR

28/. THU HUỜNG. **Đặc khu kinh tế** : Những mô hình thành công và kinh nghiệm cho Việt Nam / Thu Hương // Tạp chí Con số và Sự kiện. - 2018. - Số 6.- Tr. 11 - 13

Tóm tắt: Giới thiệu một số mô hình đặc khu kinh tế thành công trên thế giới như: Trung Quốc, Hàn Quốc, Các Tiểu vương quốc Ả Rập thống nhất. Đồng thời, nêu lên những kinh nghiệm phát triển đặc khu kinh tế cho Việt Nam.

+ Môn loại: 330.9 / Đ113KH



Mã QR

29/. VŨ VÂN ANH. **Những thay đổi trong tương quan lực lượng giữa các nước lớn từ năm 2001 đến nay** / Vũ Vân Anh // Tạp chí Thông tin khoa học xã hội. - 2018. - Số tháng 6.- Tr. 44 - 51

Tóm tắt: Làm rõ những thay đổi trong tương quan sức mạnh tổng hợp giữa các nước lớn từ năm 2001 đến năm 2017, xét trên phương diện: kinh tế, quân sự, khoa học và công nghệ, sức mạnh tinh thần.

+ Môn loại: 330.9597 / NH556TH



Mã QR

30/. TRẦN THỊ THANH TUYẾN. **Chất lượng nguồn nhân lực và vấn đề việc làm vùng Tây Nam bộ qua 30 năm đổi mới** / Trần Thị Thanh Tuyền // Tạp chí Thông tin khoa học xã hội. - 2018. - Số 425.- Tr. 51 - 57

Tóm tắt: Mô tả biến đổi của lực lượng lao động, chất lượng nguồn nhân lực của vùng Tây Nam Bộ trong 30 năm đổi mới, mối liên kết giữa chất lượng nguồn nhân lực và thực trạng việc làm của vùng và đưa ra một số kiến nghị giải pháp nhằm cải thiện chất lượng nguồn nhân lực, việc làm đối với vùng Tây Nam Bộ.

+ Môn loại: 331.11 / CH124L



Mã QR

31/. VŨ VĂN SEN. **Nguồn nhân lực để phát triển du lịch ở tỉnh An Giang** : Cơ sở lý luận và một số giải pháp / Vũ Văn Sen, Ngô Thị Phương Lan // Tạp chí Khoa học xã hội thành phố Hồ Chí Minh. - 2018. - Số 4.- Tr. 10 - 20

Tóm tắt: Dựa trên các nghiên cứu, khảo sát về thực trạng du lịch của An Giang, đề xuất một số giải pháp phát triển nguồn nhân lực du lịch từ quan điểm hệ thống và lý thuyết tiếp cận.

+ Môn loại: 331.11 / NG517NH



Mã QR

32/. VŨ TUẤN ANH. **“Số hoá” nguồn nhân lực – yêu cầu cấp thiết trong cách mạng công nghiệp 4.0** / Vũ Tuấn Anh // Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam. - 2018. - Số 8.- Tr. 9 - 10

Tóm tắt: Thách thức lớn nhất đối với các doanh nghiệp trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay chính là chất lượng nguồn nhân lực. Chính vì vậy, việc "số hoá" nguồn nhân lực, bao gồm cả nhân lực lãnh đạo, quản lý và người lao động là nhu cầu cần thiết trong bối cảnh hội nhập và phát triển.

+ Môn loại: 331.11 / S450H



Mã QR

33/. LÊ THỊ NGÂN. **Xây dựng chính sách việc làm bền vững** : Kinh nghiệm quốc tế và gợi ý cho Việt Nam / Lê Thị Ngân, Lê Thị Xuân, Lê Thị Kim Thanh // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2018. - Số 19.- Tr. 49 - 51

Tóm tắt: Nghiên cứu kinh nghiệm ở hai quốc gia Philippines và Đan Mạch, để từ đó có thể rút ra một số gợi ý cho Việt Nam trong việc xây dựng hệ thống chính sách giải quyết việc làm bền vững.

+ Môn loại: 331.11 / X126D



Mã QR

34/. NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG. **Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Nam Bộ** / Nguyễn Thị Minh Phương, Đỗ Thị Lệ Hằng, Nguyễn Như Trang // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2018. - Số 519.- Tr. 88 - 90



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày khái niệm về nguồn nhân lực chất lượng cao và những đặc trưng của nguồn nhân lực chất lượng cao; thực trạng của nguồn nhân lực chất lượng cao vùng Tây Nam Bộ. Từ đó, đề xuất một số giải pháp phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Nam Bộ.

+ Môn loại: 331.11095977 / PH110TR

35/. HUỖNH THỊ KIM HƯƠNG. **Một số giải pháp nâng cao hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn** / Huỳnh Thị Kim Hương // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2018. - Số 22.- Tr. 36 - 38



Mã QR

Tóm tắt: Ý thức được vai trò và sự quan trọng của lao động nông thôn trong những năm qua, công tác đào tạo nghề cho đối tượng này đã được chú trọng. Bài viết nêu lên một số giải pháp nâng cao hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

+ Môn loại: 331.12 / M458S

36/. TRỌNG TRIẾT. **Dịch vụ thanh toán ngân hàng trước làn sóng Fintech** / Trọng Triết // Tạp chí Thông tin tài chính. - 2018. - Số 15.- Tr. 16 - 19



Mã QR

Tóm tắt: Làn sóng đổi mới công nghệ thường được gọi là Fintech đang làm thay đổi nhanh chóng khu vực tài chính. Bài viết nêu lên sự phát triển dịch vụ thanh toán của Fintech; cơ hội và thách thức đối với ngành Ngân hàng từ làn sóng Fintech.

+ Môn loại: 332.1 / D302V

37/. ĐÀO THỊ THANH BÌNH. **Kinh nghiệm của Hàn Quốc về giải quyết nợ xấu và gợi ý cho Việt Nam** / Đào Thị Thanh Bình, Đỗ Vân Anh // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2018. - Số 23.- Tr. 60 - 63



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày kinh nghiệm của Hàn Quốc về giải quyết nợ xấu; các mô hình giải quyết nợ xấu của Việt Nam hiện nay, qua đó, nêu lên một số đề xuất để giải quyết vấn đề nợ xấu hiện nay.

+ Môn loại: 332.1 / K312NGH

38/. NGUYỄN VĂN CHƯƠNG. **Thực trạng và giải pháp phát triển ngân hàng số tại Việt Nam** / Nguyễn Văn Chương // Tạp chí Tài chính. - 2018. - Số tháng 7.- Tr. 81 - 83



Mã QR

Tóm tắt: Trao đổi thực trạng hiện nay, kiến nghị một số giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển ngân hàng số tại Việt Nam thời gian tới.

+ Môn loại: 332.1 / TH552TR

39/. TRẦN BÁ TRÍ. **Vai trò giám sát và mối quan hệ xã hội của trưởng nhóm đến việc hoàn trả nợ trong chương trình cho vay theo nhóm của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam tại Đồng bằng sông Cửu Long / Trần Bá Trí, Võ Thành Danh // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2018. - Số 519.- Tr. 54 - 56**



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích tác động của việc giám sát và mối quan hệ xã hội của trưởng nhóm đến vấn đề nợ quá hạn của chương trình cho vay theo nhóm của Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam tại Đồng bằng sông Cửu Long.

+ Môn loại: 332.3 / V103TR

40/. TẠ VĂN HUNG. **Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng theo hình thức hợp tác công - tư của một số quốc gia và kinh nghiệm cho Việt Nam / Tạ Văn Hưng // Tạp chí Cộng sản (chuyên đề cơ sở). - 2018. - Số 139.- Tr. 92 - 96**



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày kinh nghiệm đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng theo hình thức hợp tác công - tư của một số quốc gia như: Canada, Trung Quốc, Malaysia. Từ đó, rút ra một số kinh nghiệm cho Việt Nam.

+ Môn loại: 332.67 / Đ125T

41/. TRẦN VĂN NGUYỄN. **Dòng vốn FDI có làm tăng năng suất lao động tại các quốc gia ASEAN5 / Trần Văn Nguyễn, Đỗ Thị Thu Hà // Tạp chí Chuyên đề kinh tế và chính trị thế giới. - 2018. - Số tháng 5.- Tr. 18 - 29**



Mã QR

Tóm tắt: Ước lượng mối liên kết giữa dòng vốn FDI và năng suất lao động tại năm quốc gia Đông Nam Á (ASEAN-5) thông qua việc kết hợp các phương pháp kiểm định quan hệ nhân quả Granger.

+ Môn loại: 332.67 / D430V

42/. CHU MINH ANH. **Kinh nghiệm của một số nước trong việc thu hút FDI vào lĩnh vực công nghệ cao và hàm ý cho Việt Nam / Chu Minh Anh, Nguyễn Phương Thanh // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2018. - Số 23.- Tr. 54 - 56**



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày kinh nghiệm của một số nước trên thế giới như: Trung Quốc, Singapore, Malaysia trong việc thu hút FDI vào lĩnh vực công nghệ cao. Qua đó, rút ra những bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.

+ Môn loại: 332.67 / K312NGH

43/. TRẦN THU THUYẾT. **Tình hình thu hút FDI 6 tháng năm 2018 và triển vọng / Trần Thu Thuý // Tạp chí Thông tin phục vụ lãnh đạo. - 2016. - Số 15.- Tr. 1 - 11**



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày tình hình thu hút FDI 6 tháng đầu năm 2018; những hạn chế trong thu hút đầu tư nước ngoài; triển vọng thu hút đầu tư nước ngoài trong thời gian tới.

+ Môn loại: 332.67 / T312H

44/. TRẦN VĂN HUNG. **Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam** : Thực trạng và giải pháp / Trần Văn Hung // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2018. - Số 22.- Tr. 20 - 22

Tóm tắt: Trình bày thực trạng thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam; những hạn chế của việc thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài trong thời gian qua. Qua đó, đề xuất một số giải pháp để phát huy vai trò của việc thu hút vốn đầu tư nước ngoài đối với sự phát triển bền vững của nền kinh tế.

+ Môn loại: 332.67 / TH500H



Mã QR

45/. TRẦN LONG GIANG. **Bàn về tín dụng cho nông nghiệp, nông thôn Việt Nam** / Trần Long Giang // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2018. - Số 22.- Tr. 29 - 32

Tóm tắt: Đánh giá đầy đủ thực trạng của tín dụng cho nông nghiệp, nông thôn Việt Nam, từ đó gợi ý một số đề xuất để hoạt động này phát triển hơn nữa.

+ Môn loại: 332.7 / B105V



Mã QR

46/. NGUYỄN TẤN VINH. **Nâng cao hiệu quả thực thi chính sách tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo tại huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp** / Nguyễn Tấn Vinh // Tạp chí Khoa học chính trị. - 2018. - Số 6.- Tr. 75 - 80

Tóm tắt: Đánh giá hiệu quả việc thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo tại huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp; từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả chính sách tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo tại địa phương trong thời gian tới.

+ Môn loại: 332.70959789 / N122C



Mã QR

47/. NGUYỄN THỊ DUNG. **Thực trạng sử dụng đất sản xuất nông nghiệp tại Việt Nam** / Nguyễn Thị Dung, Nguyễn Quang Hà, Mai Lan Phương // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2018. - Số 21.- Tr. 78 - 81

Tóm tắt: Đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất sản xuất nông nghiệp, góp phần nâng cao thu nhập cho đối tượng sử dụng đất và ổn định kinh tế, chính trị, xã hội.

+ Môn loại: 333.7609597 / TH552TR



Mã QR

48/. DƯƠNG LIỄU. **Xu hướng kinh tế biển thế giới** / Dương Liễu // Tạp chí Du lịch. - 2018. - Số 7.- Tr. 28 - 29

Tóm tắt: Trình bày khái quát về lợi ích của của kinh tế biển; xu hướng kinh tế biển đến năm 2030; phát triển kinh tế biển bền vững gắn với công nghệ. Từ đó, gợi ý xu hướng phát triển kinh tế biển đối với Việt Nam.

+ Môn loại: 333.91 / X500H



Mã QR

49/. NGUYỄN ĐÌNH BÌNH. **Phát triển kinh tế biển và vấn đề bảo vệ chủ quyền biển – đảo ở tỉnh Kiên Giang** / Nguyễn Đình Bình // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2018. - Số 20.- Tr. 68 - 70

Tóm tắt: Trình bày thực trạng phát triển kinh tế biển ở Kiên Giang; quan hệ giữa phát triển kinh tế biển với vấn đề bảo vệ chủ quyền biển đảo Kiên Giang. Qua đó, đề xuất một số giải pháp cần thực hiện.

+ Môn loại: 333.910095979 / PH110TR



Mã QR

50/. NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG. **Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội và cách mạng Việt Nam** / Nguyễn Thị Lan Hương // Tạp chí Triết học. - 2018. - Số tháng 6.- Tr. 18 - 26

Tóm tắt: Tập trung xem xét hai vấn đề: đánh giá những giá trị cơ bản của lý luận hình thái kinh tế - xã hội; bàn về việc vận dụng lý luận này trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội tại Việt Nam trong bối cảnh hiện tại.

+ Môn loại: 335.401 / H419TH



Mã QR

51/. HỒ TỔ LƯƠNG. **Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng sáng tạo quan điểm của V. I. Lênin về vấn đề quyền dân tộc tự quyết (1930 – 1951)** / Hồ Tổ Lương // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2018. - Số 7.- Tr. 13 - 18

Tóm tắt: Trình bày khái quát về quan điểm của V. I. Lênin về vấn đề quyền dân tộc tự quyết; quá trình vận dụng sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam về vấn đề quyền dân tộc tự quyết.

+ Môn loại: 335.43 / Đ106C



Mã QR

52/. NGUYỄN VĂN TOÀN. **Chủ tịch Hồ Chí Minh “Một nhà hiền triết hiện đại mang lại viễn cảnh và hy vọng mới”** / Nguyễn Văn Toàn // Tạp chí Xây dựng đời sống văn hoá. - 2018. - Số 191.- Tr. 3 - 5

Tóm tắt: Cho thấy qua việc tiếp thu chủ nghĩa Mác-Lênin, chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành một nhà tư tưởng và với lý luận gắn liền với thực tiễn, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã mang lại những quy luật, xu hướng phát triển mới cho nhân loại.

+ Môn loại: 335.4346 / CH500T



Mã QR

53/. BÙI THỰC ANH. **Ngẫm về những lời dạy “trồng người” của Chủ tịch Hồ Chí Minh** / Bùi Thực Anh // Tạp chí Tuyên giáo. - 2018. - Số tháng 8.- Tr. 46 - 49

Tóm tắt: Trình bày tư tưởng về sự nghiệp "trồng người" của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đây là một trong những nội dung quan trọng trong kho tàng di sản vô giá mà Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho chúng ta, ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của đất nước ở mọi giai đoạn lịch sử.

+ Môn loại: 335.4346 / NG120V



Mã QR

54/. **Tình cảm thiêng liêng của Bác Hồ dành cho thương binh, liệt sỹ /** Ban quản lý Di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh // Tạp chí Môi trường và Sức khoẻ. - 2018. - Số 395 + 396 + 397.- Tr. 3 - 5

Tóm tắt: Nói lên tình cảm thiêng liêng của Bác Hồ dành cho thương binh, liệt sỹ. Những tình cảm thiêng liêng ấy được thể hiện trong những bài nói, bài viết của Bác như các bức thư, trong buổi đón giao thừa, trong Di chúc của Người....

+ Môn loại: 335.4346 / T312C



Mã QR

55/. **VŨ SỸ CƯỜNG. Ưu đãi thuế cho doanh nghiệp :** Kinh nghiệm các nước và thực tiễn Việt Nam / Vũ Sỹ Cường // Tạp chí Tài chính. - 2018. - Số tháng 7.- Tr. 29 - 33

Tóm tắt: Khái quát về các hình thức ưu đãi thuế, kinh nghiệm thế giới trong việc sử dụng ưu đãi thuế nhằm khuyến khích hoạt động đầu tư của doanh nghiệp, đồng thời phân tích, đưa ra các đề xuất góp phần hoàn thiện hơn chính sách ưu đãi thuế với doanh nghiệp của Việt Nam hiện nay.

+ Môn loại: 336.2 / U566Đ



Mã QR

56/. **NGUYỄN MINH TIẾN. Các yếu tố ảnh hưởng đến công tác quản lý thu thuế thu nhập cá nhân trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long /** Nguyễn Minh Tiến, Nguyễn Thị Huệ, Trần Kim Hồ // Tạp chí Khoa học Cần Thơ. - 2018. - Số 2.- Tr. 28 - 35, 42

Tóm tắt: Trình bày các yếu tố ảnh hưởng đến công tác quản lý thu thuế thu nhập cá nhân trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long. Kết quả phân tích định lượng cho thấy 03 yếu tố: Cơ sở vật chất của ngành thuế; Ý thức chấp hành pháp luật thuế thu nhập cá nhân của người nộp thuế; Trình độ và phẩm chất đạo đức công chức ngành thuế ảnh hưởng đến công tác quản lý thu thuế thu nhập cá nhân trên địa bàn Tỉnh.

+ Môn loại: 336.200959787 / C101Y



Mã QR

57/. **NGUYỄN THỊ TUYẾT NGA. Phát triển tài chính toàn diện tại Việt Nam trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 /** Nguyễn Thị Tuyết Nga // Tạp chí Tài chính. - 2018. - Số tháng 7.- Tr. 75 - 77

Tóm tắt: Làm rõ vai trò quan trọng, những đóng góp của phát triển tài chính toàn diện trong xu thế hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng hiện nay; đồng thời, nhận diện những đề xuất để đề xuất những giải pháp nhằm góp phần hoàn thiện hơn hoạt động tài chính tại Việt Nam trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0.

+ Môn loại: 336.597 / PH110TR



Mã QR

58/. PHẠM VĂN GIỀNG. **Quan hệ kinh tế Việt Nam – Cu Ba trong giai đoạn 1960 – 1975** / Phạm Văn Giềng // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2018. - Số 519.- Tr. 21 - 23

Tóm tắt: Trình bày mối quan hệ kinh tế Việt Nam – Cu Ba trong giai đoạn 1960 – 1975, cụ thể trên ba lĩnh vực: nông nghiệp, thương mại và khoa học kỹ thuật.

+ Môn loại: 337.59707291 / QU105H



Mã QR

59/. BÙI ĐỨC HIỀN. **Tác động của cách mạng công nghiệp 4.0 đến phát triển bền vững ở Việt Nam và gợi mở xây dựng pháp luật** / Bùi Đức Hiền // Tạp chí Nhip cầu tri thức. - 2018. - Số 3.- Tr. 35 - 40

Tóm tắt: Trình bày những tác động của cách mạng công nghiệp 4.0 đến sự phát triển kinh tế, xã hội và môi trường của Việt Nam, cụ thể trên các lĩnh vực như: nông nghiệp, công nghiệp, xây dựng, giao thông vận tải, quyền con người, hoạt động bảo vệ môi trường.

+ Môn loại: 338.09597 / T101Đ



Mã QR

60/. NGUYỄN HÀ PHƯƠNG. **Cơ hội xuất khẩu hàng nông sản của Việt Nam sang Australia và New Zealand** / Nguyễn Hà Phương // Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á. - 2018. - Số 6.- Tr. 60 - 67

Tóm tắt: Khái quát về hiệp định thương mại tự do ASEAN - Australia - New Zealand, chỉ ra các cơ hội và kết quả đạt được trong xuất khẩu hàng nông sản của Việt Nam sang Australia và New Zealand, từ đó đề xuất một số định hướng phát triển để Việt Nam có thể tiếp tục tận dụng cơ hội này.

+ Môn loại: 338.109597 / C460H



Mã QR

61/. LÊ THỊ NGÂN. **Nâng cao năng lực cạnh tranh của hàng nông sản Việt Nam** : Thực trạng và giải pháp / Lê Thị Ngân // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2018. - Số 17.- Tr. 33 - 35

Tóm tắt: Năng lực cạnh tranh của nông sản Việt Nam ở thị trường trong nước và quốc tế còn thấp, khiến giá trị gia tăng của ngành nông nghiệp chưa thể đạt như kỳ vọng. Hiện trạng này đòi hỏi Việt Nam cần triển khai những giải pháp đồng bộ, hiệu quả trong thời gian tới.

+ Môn loại: 338.109597 / N122C



Mã QR

62/. PHẠM MAI ANH. **Nông nghiệp thông minh 4.0** : Định hướng và giải pháp / Phạm Mai Anh, Phùng Thị Tuyết, Phạm Thị Lâm // Tạp chí Thông tin và Truyền thông. - 2018. - Số 558.- Tr. 61 - 64

Tóm tắt: Nêu lên cơ hội và thách thức đối với nông nghiệp 4.0 ở Việt Nam. Từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ, đặc biệt là công nghệ 4.0 vào sản xuất, kinh doanh nông nghiệp thông minh.

+ Môn loại: 338.109597 / N455NGH



Mã QR

63/. ĐỖ KIM CHUNG. **Nông nghiệp thông minh** / Đỗ Kim Chung // Tạp chí Nghiên cứu kinh tế. - 2018. - Số 6.- Tr. 28 - 37

Tóm tắt: Chỉ ra xu hướng đổi mới và phát triển công nghệ trong các lĩnh vực kinh tế và quản lý, quản lý tài nguyên thiên nhiên và môi trường, trồng trọt, chăn nuôi thủy sản, khuyến nông và marketing trong nông nghiệp thông minh; lợi ích, thách thức, thực trạng ứng dụng công nghệ nông nghiệp thông minh, các vấn đề đặt ra và đề xuất một số gợi ý chính sách.

+ Môn loại: 338.109597 / N455NGH



Mã QR

64/. NGUYỄN THỊ VIỆT NGA. **Thu hút đầu tư phát triển nông nghiệp** : Thực tiễn và một số giải pháp đề xuất / Nguyễn Thị Việt Nga // Tạp chí Tài chính. - 2018. - Số tháng 8.- Tr. 52 - 55

Tóm tắt: Nêu lên thực tiễn thu hút đầu tư vào nông nghiệp tại Việt Nam; một số kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế; từ đó đề xuất một số giải pháp hiệu quả.

+ Môn loại: 338.109597 / TH500H



Mã QR

65/. DƯƠNG THẾ DUY. **Giải pháp mở rộng nguồn vốn xã hội của hộ nuôi tôm vùng Đồng bằng sông Cửu Long** / Dương Thế Duy // Tạp chí Nghiên cứu kinh tế. - 2018. - Số 6.- Tr. 75 - 85

Tóm tắt: Sử dụng mô hình hồi quy Logistic để phân tích vốn xã hội và các nhân tố tác động đến khả năng tiếp cận thị trường của 182 hộ nuôi tôm trên địa bàn 3 tỉnh: Cà Mau, Bến Tre và Trà Vinh.

+ Môn loại: 338.1095978 / GI-103PH



Mã QR

66/. THÂN TRỌNG THUY. **Ảnh hưởng của tính hấp dẫn điểm đến tới sự hài lòng và ý định quay lại các điểm đến du lịch tâm linh tại Việt Nam** / Thân Trọng Thuy, Lê Anh Tuấn // Tạp chí Kinh tế và Phát triển. - 2018. - Số 252.- Tr. 90 - 100

Tóm tắt: Đánh giá mối quan hệ giữa tính hấp dẫn điểm đến tới sự hài lòng và ý định quay lại điểm đến du lịch tâm linh tại Việt Nam của du khách.

+ Môn loại: 338.4 / A107H



Mã QR

67/. ĐẶNG THỊ THANH LOAN. **Đánh giá năng lực cạnh tranh của điểm đến du lịch Bình Định** / Đặng Thị Thanh Loan // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2018. - Số 21.- Tr. 33 - 36

Tóm tắt: Đánh giá năng lực cạnh tranh điểm đến để tìm ra những giải pháp thúc đẩy sự phát triển ngành du lịch tỉnh Bình Định.

+ Môn loại: 338.4 / Đ107GI



Mã QR

68/. HÀ VĂN SIÊU. **Di sản văn hoá với phát triển du lịch** / Hà Văn Siêu // Tạp chí Cộng sản. - 2018. - Số 910.- Tr. 68 - 71

Tóm tắt: Cho thấy di sản văn hoá là động cơ cho chuyển du lịch, là môi trường tương tác, trải nghiệm đáng giá cho du khách và trở thành tài nguyên, nguồn lực chiến lược trong phát triển ngành du lịch. Qua đó, đề xuất những giải pháp hữu hiệu, đồng bộ trong việc bảo tồn và phát huy bền vững đối với di sản văn hoá trong phát triển du lịch.

+ Môn loại: 338.4 / D300S



Mã QR

69/. VŨ TUẤN ANH. **Kinh nghiệm quốc tế về thị trường hoá sản phẩm khoa học và công nghệ của các trường đại học** / Vũ Tuấn Anh, Vũ Hồng Vân // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2018. - Số 20.- Tr. 49 - 51

Tóm tắt: Nghiên cứu kinh nghiệm của Hoa Kỳ, Hà Lan về thị trường hoá sản phẩm khoa học và công nghệ của các trường đại học. Việc nghiên cứu này sẽ gợi mở những giải pháp hữu ích nhằm thúc đẩy hoạt động thị trường hoá sản phẩm khoa học và công nghệ của các trường đại học ở Việt Nam.

+ Môn loại: 338.4 / K312NGH



Mã QR

70/. NGUYỄN THỊ QUẾ THƯƠNG. **Một số chương trình hợp tác phát triển du lịch giữa Việt Nam và Thái Lan từ năm 2000 đến nay** / Nguyễn Thị Quế Thương // Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á. - 2018. - Số 6.- Tr. 68 - 74

Tóm tắt: Nêu lên một số chương trình hợp tác phát triển du lịch giữa Việt Nam và Thái Lan từ năm 2000 đến nay, cụ thể như: hợp tác phát triển về cơ sở hạ tầng, quảng bá và phát triển sản phẩm du lịch, đào tạo nguồn nhân lực trong du lịch, hợp tác trong khuôn khổ ASEAN.

+ Môn loại: 338.4 / M458S



Mã QR

71/. ĐẶNG THỊ MAI HƯƠNG. **Phát triển công nghiệp hỗ trợ - Cụ thể hoá các chính sách ưu đãi** / Đặng Thị Mai Hương // Tạp chí Con số và Sự kiện. - 2018. - Số 6.- Tr. 14 - 16, 35

Tóm tắt: Công nghiệp hỗ trợ được xem là chìa khoá để phát triển sản xuất công nghiệp, góp phần đẩy nhanh quá trình công nghiệp hoá - hiện đại hoá ở Việt Nam. Do đó, thời gian qua Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách quan trọng cũng những ưu đãi về đất đai, thuế, tiếp cận nguồn vốn...tuy nhiên hiệu quả mang lại từ những chính sách này chưa cao.

+ Môn loại: 338.4 / PH110TR



Mã QR

72/. NGUYỄN THỊ XUÂN HƯƠNG. **Yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ du lịch quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ** / Nguyễn Thị Xuân Hương, Nguyễn Như Bằng, Trần Thị Hồng Yến // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2018. - Số 21.- Tr. 41 - 44



Mã QR

Tóm tắt: Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ du lịch tại quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, từ đó đề xuất các ý kiến góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ, thúc đẩy du lịch ở nơi đây.

+ Môn loại: 338.4 / Y606T

73/. ĐOÀN THỊ TRANG. **Tăng cường liên kết để phát triển kinh tế du lịch ở vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ** / Đoàn Thị Trang // Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông. - 2016. - Số tháng 7.- Tr. 69 - 72

Tóm tắt: Đưa ra một số gợi ý về liên kết vùng trong phát triển kinh tế du lịch nhằm phát huy hơn nữa tiềm năng, lợi thế, trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

+ Môn loại: 338.409597 / T116C



Mã QR

74/. DƯƠNG VĂN AN. **Du lịch nông nghiệp - Thêm một hướng đi mới của du lịch tỉnh Bình Thuận** / Dương Văn An, Nguyễn Thị Hồng Linh // Tạp chí Cộng sản (chuyên đề cơ sở). - 2018. - Số 139.- Tr. 66 - 70

Tóm tắt: Trình bày việc phát triển du lịch gắn với nông nghiệp bền vững trên thế giới và Việt Nam; thực trạng và giải pháp phát triển du lịch gắn với nông nghiệp bền vững ở tỉnh Bình Thuận.

+ Môn loại: 338.40959759 / D500L



Mã QR

75/. PHẠM THỊ MINH LÝ. **Ứng dụng mô hình kim cương vào đánh giá tiềm năng phát triển ngành du lịch tỉnh Gia Lai trong bối cảnh hội nhập** / Phạm Thị Minh Lý, Lê Đức Nhã, Phạm Tiến Thành // Tạp chí Nghiên cứu kinh tế. - 2018. - Số 6.- Tr. 64 - 74

Tóm tắt: Khái lược lý thuyết, đồng thời áp dụng mô hình kim cương để đánh giá lợi thế cạnh tranh và tiềm năng phát triển ngành du lịch tỉnh Gia Lai; từ đó đưa ra một số hàm ý chính sách nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh ngành du lịch tại Gia Lai trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

+ Môn loại: 338.40959762 / U556D



Mã QR

76/. PHẠM S. **Du lịch canh nông tạo đột phá tăng trưởng ngành du lịch Lâm Đồng trong xu thế hội nhập quốc tế** / Phạm S // Tạp chí Cộng sản. - 2018. - Số 910.- Tr. 79 - 83

Tóm tắt: Nêu lên cơ sở khoa học về phát triển du lịch canh nông; thực tiễn phát triển du lịch canh nông ở Lâm Đồng và những vấn đề đặt ra; một số giải pháp, kiến nghị nhằm phát triển du lịch canh nông, tạo đột phá tăng trưởng ngành du lịch của Lâm Đồng trong xu thế hội nhập quốc tế.

+ Môn loại: 338.40959769 / D550L



Mã QR

77/. **VÕ NGUYỄN THÔNG. Đồng Tháp phát triển du lịch sinh thái từ vườn cây ăn quả** / Võ Nguyễn Thông, Đỗ Thị Kiều Hoa // Tạp chí Du lịch. - 2018. - Số 7.- Tr. 56 - 60

Tóm tắt: Trình bày thực trạng khai thác du lịch sinh thái vườn cây ăn trái tại Đồng Tháp; những việc cần làm trong việc phát triển du lịch sinh thái gắn với cộng đồng.

+ Môn loại: 338.40959789 / Đ455TH



Mã QR

78/. **LÊ MINH SƠN. Cần Thơ phát triển du lịch sông nước, miệt vườn** / Lê Minh Sơn // Tạp chí Du lịch. - 2018. - Số 7.- Tr. 40 - 41

Tóm tắt: Trình bày điều kiện tự nhiên, thực trạng, giải pháp, mục tiêu và kế hoạch phát triển du lịch sông nước, miệt vườn tại thành phố Cần Thơ.

+ Môn loại: 338.40959793 / C121TH



Mã QR

79/. **DƯƠNG THỊ VÂN ANH. Cổ phần hoá ở một số quốc gia trên thế giới, bài học kinh nghiệm cho Việt Nam** / Dương Thị Vân Anh // Tạp chí Kế toán và kiểm toán. - 2018. - Số tháng 7.- Tr. 40 - 44

Tóm tắt: Trình bày việc cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước ở một số quốc gia trên thế giới như: Hàn Quốc, Trung Quốc, Cộng hoà Liên bang Nga, qua đó, rút ra một số bài học cho Việt Nam trong tiến trình thực hiện cổ phần hoá và giải quyết các vấn đề sau cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước.

+ Môn loại: 338.7 / C450PH



Mã QR

80/. **THANH THUYẾT. Doanh nghiệp Fintech** : Xu hướng phát triển và vấn đề đặt ra / Thanh Thuỷ // Tạp chí Thông tin tài chính. - 2018. - Số 15.- Tr. 8 - 9

Tóm tắt: Việt Nam có khoảng 80 doanh nghiệp Fintech hoạt động chủ yếu ở lĩnh vực thanh toán, đóng vai trò quan trọng trong việc giảm thiểu chi phí, hỗ trợ các đối tượng không có khả năng tiếp cận vốn vay ngân hàng. Bài viết trình bày xu hướng phát triển các doanh nghiệp Fintech, qua đó nêu lên một số vấn đề khi phát triển loại hình doanh nghiệp này.

+ Môn loại: 338.7 / D408NGH



Mã QR

81/. **HOÀNG XUÂN LÂM. Kinh nghiệm tái cấu trúc doanh nghiệp vừa và nhỏ của Trung Quốc và Nhật Bản** : Bài học cho Việt Nam / Hoàng Xuân Lâm // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2018. - Số 520.- Tr. 10 - 12

Tóm tắt: Đưa ra những thành công trong thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp ở một số quốc gia trên thế giới có sự tương đồng, cũng như có trình độ phát triển cao hơn so với Việt Nam hiện nay như Nhật Bản, Trung Quốc từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu cho Việt Nam trong quá trình tái cấu trúc này.

+ Môn loại: 338.7 / K312NGH



Mã QR

82/. TÔ HIẾN THÀ. **Kinh nghiệm cải cách doanh nghiệp nhà nước ở Trung Quốc và một số gợi ý cho Việt Nam** / Tô Hiến Thà, Nguyễn Đức Long // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2018. - Số 22.- Tr. 39 - 42

Tóm tắt: Nghiên cứu những kinh nghiệm cải cách, đổi mới các doanh nghiệp nhà nước ở Trung Quốc, qua đó nêu lên một số gợi ý cho Việt Nam.

+ Môn loại: 338.7 / K312NGH



Mã QR

83/. ĐÀO THỊ HOÀNG MAI. **Liên kết doanh nghiệp với nông dân – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn** / Đào Thị Hoàng Mai // Tạp chí Nghiên cứu kinh tế. - 2018. - Số 6.- Tr. 38 - 46

Tóm tắt: Tổng thuật lại các dạng thức liên kết giữa các doanh nghiệp với nông dân từ lý luận đến thực tiễn, nhằm rút ra một số gợi ý cho Việt Nam.

+ Môn loại: 338.7 / L305K



Mã QR

84/. HÀ THỊ THUYẾT. **Phát triển kinh tế tư nhân** : Kinh nghiệm các nước Đông Bắc Á và thực tiễn Việt Nam / Hà Thị Thuý // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2018. - Số 520.- Tr. 7 - 9

Tóm tắt: Trình bày kinh nghiệm phát triển kinh tế tư nhân ở một số nước Đông Bắc Á như Hàn Quốc, Trung Quốc và thực tiễn phát triển kinh tế tư nhân ở Việt Nam.

+ Môn loại: 338.7 / PH110TR



Mã QR

85/. ĐÀM ĐỨC QUANG. **Kinh nghiệm quốc tế về phát triển công nghiệp theo hướng tăng trưởng xanh** / Đàm Đức Quang // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2018. - Số 520.- Tr. 4 - 6

Tóm tắt: Phân tích kinh nghiệm của một số nước trên thế giới như Trung Quốc, Nhật Bản, Philippines, Thái Lan, Ấn Độ, Đan Mạch về phát triển công nghiệp theo hướng tăng trưởng xanh.

+ Môn loại: 338.9 / K312NGH



Mã QR

86/. TRẦN THỊ HÀ. **Chính sách phát triển kinh tế của Nhật Bản và khuyến nghị cho Việt Nam** / Trần Thị Hà // Tạp chí Thông tin phục vụ lãnh đạo. - 2018. - Số 16.- Tr. 23 - 32

Tóm tắt: Tập trung phân tích nội dung của các chính sách kinh tế, những thành tựu đạt được cũng như những hạn chế của nền kinh tế Nhật Bản, qua đó đưa ra một số khuyến nghị cho Việt Nam.

+ Môn loại: 338.952 / CH312S



Mã QR

87/. PHẠM THỊ DUNG. **30 năm thực hiện công nghiệp hoá ở Việt Nam** : Thành tựu và bài học kinh nghiệm / Phạm Thị Dung // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2018. - Số 519.- Tr. 10 - 12

Tóm tắt: Nêu lên quan điểm phát triển công nghiệp hoá ở Việt Nam; trình bày thành tựu và hạn chế sau gần 30 công nghiệp hoá ở Việt Nam. Từ thành



Mã QR

công và hạn chế về công tác lãnh đạo, chỉ đạo công nghiệp hoá, rút ra một số bài học kinh nghiệm.

+ Môn loại: 338.9597 / B100M

88/. **DƯƠNG ĐÌNH GIÁM. Công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam** : Từ nhận thức đến hành động và một số khuyến nghị / Dương Đình Giám // Tạp chí Thông tin khoa học xã hội. - 2018. - Số tháng 6.- Tr. 3 - 14

Tóm tắt: Làm rõ những hạn chế trong nhận thức về công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam thời gian qua, phân tích những hạn chế trong quá trình thực thi công nghiệp hoá, hiện đại hoá, thể hiện ở các khía cạnh khác nhau. Từ đó, đề xuất hệ thống giải pháp cho quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở các giai đoạn tiếp theo.

+ Môn loại: 338.9597 / C455NGH



Mã QR

89/. **ĐOÀN TẮT THẮNG. Đảng lãnh đạo phát triển kinh tế tri thức (2006 – 2015)** : Một số kết quả và kinh nghiệm / Đoàn Tất Thắng // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2018. - Số 7.- Tr. 82 - 87

Tóm tắt: Trình bày những kết quả về phát triển kinh tế tri thức dưới sự lãnh đạo của Đảng (2006-2015). Từ thực tiễn lãnh đạo phát triển kinh tế tri thức của Đảng, rút ra một số kinh nghiệm quý báu.

+ Môn loại: 338.9597 / Đ106L



Mã QR

90/. **PHẠM NGỌC HOÀ. Đồng bào Khmer vùng Đồng bằng sông Cửu Long trước thời cơ và thách thức từ cuộc cách mạng công nghiệp 4.0** / Phạm Ngọc Hoà // Tạp chí Dân tộc và Thời đại. - 2018. - Số 200.- Tr. 7 - 11

Tóm tắt: Trình bày cơ hội và thách thức từ cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đến đồng bào Khmer vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Qua đó, đề xuất một số giải pháp cơ bản.

+ Môn loại: 338.9597 / Đ455B



Mã QR

91/. **ĐỖ ĐỨC BÌNH. Thể chế môi trường kinh doanh trong thời kỳ đổi mới ở Việt Nam** : Hiện trạng, một số vấn đề đặt ra và giải pháp hoàn thiện / Đỗ Đức Bình, Nguyễn Anh Tú // Tạp chí Kinh tế và Phát triển. - 2018. - Số 253.- Tr. 2 - 9

Tóm tắt: Nêu lên quá trình nhận thức về môi trường kinh doanh theo yêu cầu của phát triển theo định hướng thị trường và hội nhập quốc tế; khái quát thực trạng thể chế môi trường kinh doanh của Việt Nam trong hơn 30 đổi mới; quan điểm và giải pháp chủ yếu tiếp tục hoàn thiện thể chế môi trường kinh doanh đến năm 2030.

+ Môn loại: 338.9597 / TH250CH



Mã QR

92/. HOÀNG HỒNG HIỆP. **Tác động của đầu tư trực tiếp nước ngoài đến tăng trưởng kinh tế vùng Nam Trung Bộ giai đoạn 2001 – 2016** / Hoàng Hồng Hiệp, Châu Ngọc Hoè, Hoàng Thị Thu Hương // Tạp chí Nghiên cứu kinh tế. - 2018. - Số 6.- Tr. 56 - 63



Tóm tắt: Sử dụng phương pháp kinh tế lượng FGLS, nghiên cứu ước lượng tác động của nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đến tăng trưởng kinh tế vùng Nam Trung Bộ giai đoạn 2001-2016.

+ Môn loại: 338.95975 / T101Đ

93/. NGUYỄN TẤN VINH. **“Chiến lược hội nhập” cách mạng công nghiệp 4.0 của vùng Đông Nam Bộ qua ma trận SWOT** / Nguyễn Tấn Vinh // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2018. - Số 23.- Tr. 44 - 47



Tóm tắt: Sử dụng ma trận SWO, đưa ra các giải pháp kết hợp giúp vùng Đông Nam Bộ có thể hội nhập tốt hơn trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0.

+ Môn loại: 338.95977 / CH305L

94/. T. TRINH. **Cần Thơ sẽ là điểm đến đáng tin cậy** / T. Trinh // Báo Cần Thơ. - 2018. - Ngày 1 tháng 9.- Tr. 5



Tóm tắt: Trong năm 2018, thành phố Cần Thơ thực hiện cải thiện cả về điểm số và thứ hạng môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh, đẩy mạnh cải cách hành chính. Bên cạnh đó, thành phố đang triển khai xây dựng Cần Thơ trở thành đô thị thông minh, từng bước đề Cần Thơ trở thành điểm đến đáng tin cậy cho nhà đầu tư, doanh nghiệp.

+ Môn loại: 338.959793 / C121TH

95/. ANH KHOA. **Đô thị Cần Thơ -15 năm “Thay da đổi thịt”** / Anh Khoa // Báo Cần Thơ. - 2018. - Ngày 27 tháng 8.- Tr. 4



Tóm tắt: Từ khi trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, trải qua 15 năm phát triển, thành phố Cần Thơ đã tập trung mọi nguồn lực để triển khai thực hiện các đề án, chương trình, dự án đầu tư, dự án kêu gọi đầu tư để tăng cường cơ sở hạ tầng, từng bước nâng chất và mở rộng các khu đô thị hiện hữu, xây dựng khô đô thị mới.

+ Môn loại: 338.959793 / Đ450TH

96/. NGUYỄN THU HÀ. **Thu nhập và mức độ đa dạng hoá thu nhập của hộ gia đình nông thôn Việt Nam giai đoạn 2012 – 2016** / Nguyễn Thu Hà, Hoàng Thị Lan Anh, Phạm Tuấn Anh // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2018. - Số 21.- Tr. 135 - 138



Tóm tắt: Sử dụng dữ liệu khảo sát mức sống hộ gia đình Việt Nam, giai đoạn 2012-2016 để đo lường mức độ đa dạng hoá thu nhập của các hộ gia đình nông thôn theo chỉ số nghịch đảo Herfindahl - Hirshman.

+ Môn loại: 339.4 / TH500NH

97/. **Kinh nghiệm quốc tế về thuế tài sản** / Ban chính sách tài chính công // Tạp chí Thông tin phục vụ lãnh đạo. - 2016. - Số 15.- Tr. 24 - 32

Tóm tắt: Hiện nay, thuế tài sản được áp dụng ở nhiều quốc gia trên thế giới. Tùy thuộc mục tiêu chính sách, mỗi quốc gia có hệ thống chính sách thuế thu từ tài sản khác nhau. Bài viết tập trung nghiên cứu kinh nghiệm các nước trong việc thu thuế hàng năm đối với tài sản.

+ Môn loại: 339.5 / K312NGH



Mã QR

98/. NGUYỄN THANH MINH. **Thực trạng và triển vọng về hợp tác quốc tế ở biển Đông giữa các nước ASEAN** / Nguyễn Thanh Minh // Tạp chí Những vấn đề kinh tế và chính trị thế giới. - 2018. - Số 4.- Tr. 41 - 51

Tóm tắt: Góp phần làm sáng tỏ thực trạng hợp tác quốc tế trên biển trong một số lĩnh vực cụ thể hiện nay giữa các quốc gia trong khu vực biển Đông và đưa ra những nhận định đánh giá về triển vọng trong thời gian tới.

+ Môn loại: 341.5 / TH552TR



Mã QR

99/. LÊ HƯƠNG GIANG. **Pháp luật về hoà giải thương mại của Cộng hoà Liên bang Đức và một số gợi mở cho Việt Nam** / Lê Hương Giang // Tạp chí Nhà nước và Pháp luật. - 2018. - Số 7.- Tr. 24 - 33

Tóm tắt: Nêu và phân tích bối cảnh về việc sử dụng hoà giải thương mại ở Đức cũng như Luật Hoà giải Đức năm 2012, từ đó đưa ra một số khuyến nghị cho Việt Nam.

+ Môn loại: 343.43 / PH109L



Mã QR

100/. NGUYỄN VÕ LINH GIANG. **Quyền làm việc và điều khoản không cạnh tranh, bảo vệ bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ trong hợp đồng lao động theo pháp luật Pháp – Gợi mở cho Việt Nam** / Nguyễn Võ Linh Giang // Tạp chí Nhà nước và Pháp luật. - 2018. - Số tháng 8.- Tr. 46 - 53

Tóm tắt: Trình bày các vấn đề liên quan đến điều khoản không cạnh tranh, bảo vệ bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ theo pháp luật Pháp như điều kiện có hiệu lực, biện pháp áp dụng khi vi phạm điều khoản và từ đó kiến nghị hoàn thiện pháp luật Việt Nam nhằm bảo đảm, bảo vệ được quyền làm việc của người lao động và bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ của người sử dụng lao động.

+ Môn loại: 344.44 / QU527L



Mã QR

101/. ĐÀO KIM ANH. **Bảo vệ kì vọng chính đáng của nhà đầu tư trong pháp luật đầu tư quốc tế và một số lưu ý cho Việt Nam** / Đào Kim Anh // Tạp chí Luật học. - 2018. - Số 4.- Tr. 3 - 17

Tóm tắt: Phân tích cơ sở hình thành của học thuyết về kì vọng chính đáng của nhà đầu tư trong pháp luật đầu tư quốc tế và thực tiễn áp dụng học thuyết này trong giải quyết tranh chấp giữa nhà đầu tư nước ngoài và nhà nước tiếp nhận đầu tư; đưa ra một số lưu ý cho Việt Nam trong việc kí kết và thực hiện



Mã QR

các hiệp định đầu tư; ngăn ngừa và hạn chế rủi ro phát sinh tranh chấp do hành vi phá vỡ kì vọng của nhà đầu tư.

+ Môn loại: 346 / B108V

102/. TÀI LÊ KHANH. **Hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật tại các điểm chùa Khmer trên địa bàn huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh** / Tài Lê Khanh // Tạp chí Khoa học Cần Thơ. - 2018. - Số 2.- Tr. 36 - 42

Tóm tắt: Tìm hiểu điểm mạnh, điểm hạn chế của hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật tại các điểm chùa Khmer trên địa bàn huyện Trà Cú - tỉnh Trà Vinh.

+ Môn loại: 349.597 / H411Đ



Mã QR

103/. ĐÀO BẢO NGỌC. **Quản trị địa phương ở một số quốc gia Châu Âu** : Góc nhìn lịch sử, lý luận và tham chiếu với Việt Nam / Đào Bảo Ngọc // Tạp chí Nhà nước và Pháp luật. - 2018. - Số 7.- Tr. 78 - 84

Tóm tắt: Nghiên cứu nguồn gốc lịch sử và cơ sở lý luận về quản trị địa phương ở một số quốc gia Châu Âu, qua đó đưa ra cái nhìn tham chiếu đối với Việt Nam.

+ Môn loại: 352.14094 / QU105TR



Mã QR

104/. NGUYỄN VĂN VIÊN. **Kinh nghiệm quản lý các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng của một số nước trên thế giới và giá trị tham khảo đối với Việt Nam** / Nguyễn Văn Viên // Tạp chí Sinh hoạt lý luận. - 2018. - Số 4.- Tr. 89 - 94

Tóm tắt: Trình bày kinh nghiệm quản lý các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng của một số nước trên thế giới như: Anh, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Pháp, Trung Quốc và nêu lên giá trị tham khảo đối với Việt Nam. Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ở đây được hiểu là cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

+ Môn loại: 352.6 / K312NGH



Mã QR

105/. VŨ VĂN KHANH. **Chủ tịch Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế trong xây dựng quân đội những ngày đầu Cách mạng tháng Tám** / Vũ Văn Khanh, Trần Văn Tuyên // Tạp chí Thông tin đối ngoại. - 2018. - Số tháng 8.- Tr. 16 - 21

Tóm tắt: Trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế; những bài học kinh nghiệm về đoàn kết quốc tế trong xây dựng quân đội của Chủ tịch Hồ Chí Minh sau ngày thành lập và những ngày đầu kháng chiến chống Pháp, trong xây dựng quân đội thời kỳ hội nhập quốc tế hiện nay.

+ Môn loại: 355.109597 / CH500T



Mã QR

106/. HOÀNG TRƯỜNG GIANG. **Giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu để phát triển nhanh và bền vững** / Hoàng Trường Giang // Tạp chí Thông tin đối ngoại. - 2018. - Số tháng 7.- Tr. 28 - 32

Tóm tắt: Trình bày thực trạng biến đổi khí hậu ở Việt Nam; những thách thức của biến đổi khí hậu đối với Việt Nam. Từ đó, đề xuất một số giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu.

+ Môn loại: 363.7 / GI-103PH



Mã QR

107/. NGUYỄN ĐÌNH HOÀ. **Quan điểm của chủ nghĩa Mác về quan hệ giữa con người với tự nhiên và vấn đề tăng trưởng xanh, bảo vệ môi trường toàn cầu hiện nay** / Nguyễn Đình Hoà // Tạp chí Triết học. - 2018. - Số tháng 6.- Tr. 27 - 34

Tóm tắt: Trình bày quan điểm của chủ nghĩa Mác về quan hệ giữa con người với tự nhiên và vấn đề tăng trưởng xanh, bảo vệ môi trường toàn cầu hiện nay. Thực hiện tăng trưởng xanh gắn với bảo vệ môi trường được xem là một sự lựa chọn thông minh, một chiến lược phù hợp của xã hội đương đại trên phạm vi toàn cầu.

+ Môn loại: 363.7 / QU105N



Mã QR

108/. NGUYỄN THÊ VINH. **Kinh nghiệm ứng phó với biến đổi khí hậu của Nhật Bản và gợi ý cho Việt Nam** / Nguyễn Thê Vinh // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2018. - Số 20.- Tr. 45 - 48

Tóm tắt: Trình bày những kinh nghiệm ứng phó với biến đổi khí hậu của Nhật Bản. Kinh nghiệm của quốc gia này sẽ là bài học quý báu cho Việt Nam trong bối cảnh biến đổi khí hậu diễn ra ngày càng phức tạp hiện nay.

+ Môn loại: 363.70052 / K312NGH



Mã QR

109/. ĐÀO MẠNH NINH. **Kinh nghiệm ứng phó với biến đổi khí hậu của Indonesia** / Đào Mạnh Ninh // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2018. - Số 17.- Tr. 66 - 69

Tóm tắt: Trình bày những kinh nghiệm của Indonesia trong ứng phó với biến đổi khí hậu. Từ đó, đề xuất một số gợi ý cho Việt Nam.

+ Môn loại: 363.700598 / K312NGH



Mã QR

110/. CHỦ HOÀNG LAN. **Nghiên cứu xác định mức độ phát thải của một số chất khí ô nhiễm từ hoạt động đốt trấu tại tỉnh An Giang** / Chủ Hoàng Lan, Phạm Thị Mai Thảo // Tạp chí Xây dựng. - 2018. - Số tháng 7.- Tr. 185 - 187

Tóm tắt: Đánh giá mức độ phát thải của một số chất khí gây ô nhiễm từ hoạt động đốt trấu tại các máy nhà xây xác lúa gạo trên địa bàn tỉnh An Giang.

+ Môn loại: 363.739 / NGH305C



Mã QR

111/. HỒ HƯƠNG THẢO. **Nghiên cứu xác định mức độ phát thải một số chất ô nhiễm không khí từ hoạt động đốt rơm rạ ngoài đồng ruộng tại tỉnh An Giang** / Hồ Hương Thảo, Phạm Thị Mai Thảo, Phạm Thị Hồng Phương // Tạp chí Xây dựng. - 2018. - Số tháng 7.- Tr. 188 - 190

Tóm tắt: Xác định lượng khí thải phát sinh từ hoạt động đốt rơm rạ ngoài đồng ruộng của các hộ nông dân sau vụ thu hoạch lúa tại tỉnh An Giang.

+ Môn loại: 363.739 / NGH305C



Mã QR

112/. BÙI QUỲNH ANH. **Bảo hiểm hưu trí tự nguyện : Giải pháp cải cách hệ thống hưu trí ở Việt Nam hiện nay** / Bùi Quỳnh Anh // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2018. - Số 520.- Tr. 26 - 28

Tóm tắt: Trình bày tổng quan về bảo hiểm hưu trí tự nguyện (vai trò, nội dung cơ bản); Sự ra đời của bảo hiểm hưu trí tự nguyện ở Việt Nam.

+ Môn loại: 368.3009597 / B108H



Mã QR

113/. NGUYỄN THỊ BÍCH TRÂM. **Phát triển giáo dục Việt Nam từ kinh nghiệm thế giới** / Nguyễn Thị Bích Trâm // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2018. - Số 519.- Tr. 4 - 6

Tóm tắt: Trình bày thực trạng của ngành giáo dục Việt Nam; kinh nghiệm về giáo dục của một số nước trên thế giới như: Phần Lan, Nhật Bản, Đức. Từ đó, rút ra bài học kinh nghiệm cho giáo dục Việt Nam.

+ Môn loại: 370.9597 / PH110TR



Mã QR

114/. NGUYỄN VĂN KHÁNH. **Giáo sư, Nhà giáo Nhân dân Phan Huy Lê - Nhà giáo tài danh, nhà khoa học lớn, nhà sử học hàng đầu của Việt Nam** / Nguyễn Văn Khánh // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2018. - Số 7.- Tr. 93 - 96

Tóm tắt: Giới thiệu khái quát về cuộc đời và sự nghiệp của Giáo sư, Nhà giáo Nhân dân Phan Huy Lê - Nhà giáo tài danh, nhà khoa học lớn, nhà sử học hàng đầu của đất nước.

+ Môn loại: 371.0092 / GI-108S



Mã QR

115/. NGUYỄN MINH KHOÁC. **Việc sử dụng mạng xã hội trong học sinh và sinh viên trên địa bàn Thành phố Cần Thơ** / Nguyễn Minh Khoác, Trần Quốc Trung // Tạp chí Khoa học Cần Thơ. - 2018. - Số 2.- Tr. 15 - 20

Tóm tắt: Điều tra dư luận xã hội nhằm đưa ra những đánh giá, nhận định trên cơ sở khoa học xung quanh việc sử dụng mạng xã hội trong học sinh và sinh viên trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

+ Môn loại: 371.80959793 / V303S



Mã QR

116/. LÊ TRẦN HUYỀN TRÂN. **Dạy nghề cho người khuyết tật tại tỉnh Trà Vinh : Thực trạng và giải pháp** / Lê Trần Huyền Trân, Hồ Nguyễn Phương Uyên // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2018. - Số 21.- Tr. 53 - 56



Mã QR

Tóm tắt: Sử dụng các phương pháp thống kê tổng hợp, mô tả, so sánh... để đánh giá thực trạng và đưa ra giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả dạy nghề cho người khuyết tật tại tỉnh Trà Vinh.

+ Môn loại: 371.9 / D112NGH

117/. TRẦN VĂN ĐOÀN. **Đại học nghiên cứu tại Việt Nam : Nỗ lực đúng cách sẽ dẫn đến thành công** / Trần Văn Đoàn // Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam. - 2018. - Số 8.- Tr. 14 - 17

Tóm tắt: Trao đổi về cách tiếp cận của một số trường đại học lớn, cụ thể tại trường Đại học Quốc gia Đài Loan, qua đó gợi ý cho việc triển khai thực hiện mô hình đại học nghiên cứu ở Việt Nam.

+ Môn loại: 378 / Đ103H



Mã QR

118/. VŨ MINH ĐỨC. **Chính sách thu hút đầu tư vào giáo dục ngoài công lập khối mầm non và phổ thông** : Từ góc nhìn của nhà đầu tư / Vũ Minh Đức, Phạm Thị Huyền // Tạp chí Kinh tế và Phát triển. - 2018. - Số 253.- Tr. 20 - 29

Tóm tắt: Khái quát những điểm căn bản về cơ sở pháp lý và hệ thống chính sách thu hút đầu tư các nguồn ngoài ngân sách nhà nước cho giáo dục; đánh giá thực trạng hệ thống chính sách thu hút đầu tư từ quan điểm nhà đầu tư và đề xuất một số kiến nghị nhằm hoàn thiện hệ thống chính sách, thu hút các nguồn đầu tư ngoài ngân sách cho phát triển hệ thống giáo dục ngoài công lập, mầm non và phổ thông ngoài công lập.

+ Môn loại: 379.597 / CH312S



Mã QR

119/. ĐỒNG VĂN CHUNG. **Thương mại giữa Việt Nam với các nền kinh tế Đông Bắc Á** : Một cách tiếp cận từ mô hình trọng lực / Đồng Văn Chung, Phạm Thanh Hà, Trương Quan Hoàng // Tạp chí Chuyên đề kinh tế và chính trị thế giới. - 2018. - Số tháng 5.- Tr. 3 - 17

Tóm tắt: Xác định các nhân tố ảnh hưởng đến quan hệ thương mại giữa Việt Nam và Đông Bắc Á, qua đó đánh giá tiềm năng thương mại giữa hai bên.

+ Môn loại: 382 / TH561M



Mã QR

120/. PHAN TIẾN NAM. **Xu hướng áp dụng các biện pháp phi thuế quan trên thế giới và gợi ý chính sách cho Việt Nam** / Phan Tiến Nam, Đinh Thị Thanh Long // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2018. - Số 17.- Tr. 70 - 73

Tóm tắt: Trình bày xu hướng áp dụng các biện pháp phi thuế quan trên thế giới; Những vấn đề cần lưu ý trong hoạch định chính sách về biện pháp phi thuế quan tại Việt Nam.

+ Môn loại: 382 / X500H



Mã QR

121/. LÊ QUANG THUẬN. **Xu hướng bảo hộ thương mại trên thế giới và kiến nghị đối với Việt Nam** / Lê Quang Thuận, Nguyễn Thị Phương Thủy // Tạp chí Tài chính. - 2018. - Số tháng 8.- Tr. 23 - 27

Tóm tắt: Trình bày xu hướng bảo hộ thương mại thời gian gần đây trên thế giới; tác động của xu hướng bảo hộ thương mại đối với kinh tế thế giới và Việt Nam. Từ đó, nêu lên một số khuyến nghị đối với Việt Nam.

+ Môn loại: 382 / X500H



Mã QR

122/. YOSHIKAWA KAZUKI. **Giao thương nội địa giữa khu vực Đông Bắc Việt Nam và Quảng Tây - Trung Quốc vào nửa sau thế kỷ XVII** / Yoshikawa Kazuki // Tạp chí Nghiên cứu và phát triển. - 2018. - Số 2.- Tr. 42 - 55

Tóm tắt: Khảo cứu phố chợ đầu tiên ở Lạng Sơn, tức là phố Kỳ Lừa, tiếp đó làm sáng tỏ hoạt động của thương nhân Trung Quốc qua giao thông nội địa giữa tỉnh Quảng Tây và miền Bắc Việt Nam để từ đó phác họa thực trạng của nền thương mại nội địa giữa miền Bắc Việt Nam và tỉnh Quảng Tây vào nửa sau thế kỷ XVII.

+ Môn loại: 382.09597 / GI-108TH



Mã QR

123/. PHẠM NGUYỄN MINH. **Kinh nghiệm của một số nước tham gia các FTA thế hệ mới nhìn từ góc độ lợi ích thương mại quốc tế và đề xuất cho Việt Nam** / Phạm Nguyễn Minh // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2018. - Số 17.- Tr. 62 - 65

Tóm tắt: Nghiên cứu kinh nghiệm trong tham gia các FTA của Liên minh Châu Âu, Úc, Singapore và những tác động có thể của FTA tới phát triển thị trường xuất - nhập khẩu của các nền kinh tế này. Qua đó, rút ra một số bài học và khuyến nghị đối với việc tham gia FTA thế hệ mới của Việt Nam.

+ Môn loại: 382.09597 / K312NGH



Mã QR

124/. LÊ HẢI ĐĂNG. **Tục thờ vật tổ và biểu hiện của nó trong đời sống cộng đồng dân tộc Thái** / Lê Hải Đăng // Tạp chí Thông tin khoa học xã hội. - 2018. - Số 425.- Tr. 28 - 35

Tóm tắt: Giới thiệu và phân tích một số quan điểm của các nhà nghiên cứu về tục thờ totem (tục thờ vật tổ); những biểu hiện và ứng xử của các cộng đồng người nói chung đối với totem và ý nghĩa xã hội của tín ngưỡng này; bàn về tục thờ totem ở tộc người Thái ở Việt Nam - một trong những tộc người còn duy trì đời sống tâm linh khá phong phú.

+ Môn loại: 390.09597 / T506TH



Mã QR

125/. NGUYỄN THANH LỢI. **Mạch nguồn văn hoá Bến Tre** / Nguyễn Thanh Lợi // Tạp chí Nghiên cứu và phát triển. - 2018. - Số 2.- Tr. 110 - 119

Tóm tắt: Trình bày vài nét về địa văn hoá vùng đất Bến Tre. Cư dân xứ cù lao Bến Tre đã mang theo trong hành trang của mình những hạt giống văn



Mã QR

hoá từ vùng Ngũ Quảng khi đến khai phá nơi đây. Đó là những sắc thái văn hoá miệt vườn, văn hoá biên, đã hoà trộn, phối hợp với nhau để làm nên diện mạo văn hoá mới, đậm chất sông nước Tây Nam Bộ.

+ Môn loại: 390.0959785 / M102NG

126/. TRẦN THỊ THANH MAI. **Khăn rằn Nam Bộ** / Trần Thị Thanh Mai // Tạp chí Văn hoá Lịch sử An Giang. - 2018. - Số tháng 7.- Tr. 20 - 21

Tóm tắt: Giới thiệu về chiếc khăn rằn Nam Bộ. Khăn rằn có xuất xứ từ khăn Krama của dân tộc Khmer, song do đặc điểm truyền thống văn hoá, khăn rằn Nam Bộ có chút khác biệt so với khăn Krama.

+ Môn loại: 391.0095978 / KH115R



Mã QR

127/. HỒ ĐẮC DUY. **Tục nhuộm răng của người Việt Nam** / Hồ Đắc Duy // Tạp chí Xưa và nay. - 2018. - Số 496.- Tr. 46 - 48

Tóm tắt: Giới thiệu về tục nhuộm răng của người Việt. Trong các truyện cổ tích thì từ hàng nghìn năm trước người nước ta đã có tục nhuộm răng, theo truyền thuyết tục này đi cùng với tục xăm mình và ăn trầu. Không chỉ người Việt mới có tục nhuộm răng mà các dân tộc khác như Thái, Si La.. cũng có tục này.

+ Môn loại: 391.609597 / T506NH



Mã QR

128/. NGUYỄN TÂN. **Lễ Ramadan và lễ Roya nét văn hoá truyền thống đồng bào Chăm An Giang** / Nguyễn Tân // Tạp chí Văn hoá lịch sử An Giang. - 2018. - Số 159.- Tr. 28 - 29

Tóm tắt: Giới thiệu lễ Ramadan và lễ Roya của đồng bào Chăm tại An Giang. Lễ Ramadan bắt đầu từ ngày mặt trăng xuất hiện (tháng 9 theo Hồi lịch) cho đến đầu mùa trăng kế tiếp. Sau tháng lễ Ramadan sẽ là 3 ngày hội (còn gọi là tết Roya hay lễ Roya).

+ Môn loại: 394.260959791 / L250R



Mã QR

129/. NGUYỄN VĂN THOÀN. **Một số lễ hội tiêu biểu của người Việt ở Lào** / Nguyễn Văn Thoàn // Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á. - 2018. - Số 5.- Tr. 58 - 65

Tóm tắt: Trình bày về đặc điểm cộng đồng người Việt ở Lào; một số lễ hội tiêu biểu của người Việt ở Lào; giá trị của lễ hội. Qua đó, sẽ góp thêm tư liệu cho những nghiên cứu về cộng đồng người Việt Nam ở Lào nói chung.

+ Môn loại: 394.269597 / M458S



Mã QR

130/. HÀ NAM NINH. **Lễ hội đền Chín Gian ở Như Xuân (Thanh Hoá)** / Hà Nam Ninh // Tạp chí Văn hoá dân gian. - 2018. - Số 3.- Tr. 47 - 56

Tóm tắt: Làm rõ thêm về nguồn gốc, cách thức tổ chức lễ hội đền Chín Gian ở xã Thanh Quân, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá.

+ Môn loại: 394.26959741 / L250H



Mã QR

131/. HÀ BÁ TÂM. **Người Tày Dọ và tín ngưỡng thờ trời** / Hà Bá Tâm // Tạp chí Văn hoá dân gian. - 2018. - Số 3.- Tr. 8 - 22

Tóm tắt: Trình bày lịch sử cư trú, tên gọi và văn hoá của người Tày Dọ (Táy Dọ, Tày Dọ); Tín ngưỡng thờ trời của người Thái Việt Nam và người Thái nhóm Tày Dọ.

+ Môn loại: 398.09597 / NG558T



Mã QR

132/. LƯƠNG VĂN DUYÊN. **Đền Chín Gian trong đời sống tâm linh của người Thái ở Như Xuân - Thanh Hoá** / Lương Văn Duyên // Tạp chí Văn hoá dân gian. - 2018. - Số 3.- Tr. 33 - 37

Tóm tắt: Trình bày đôi nét về lai lịch của đền Chín Gian - một biểu tượng văn hoá linh thiêng của người Thái vùng Thanh - Nghệ; Ý nghĩa của đền Chín Gian trong đời sống của người Thái ở Như Xuân, Thanh Hoá.

+ Môn loại: 398.0959741 / Đ254CH



Mã QR

133/. HỒ SĨ HUỖ. **Đền thờ Đức Hoàng Mười ở xứ Nghệ** / Hồ Sĩ Huỳ // Tạp chí Xưa và nay. - 2018. - Số 496.- Tr. 53 - 57

Tóm tắt: Giới thiệu về đền thờ Đức Hoàng Mười ở Nghệ An. Ngôi đền Đức Hoàng Mười có vị thế hết sức quan trọng trong đời sống tâm linh nhân dân xứ Nghệ. Đức Hoàng Mười là một vị thần linh thiêng xứ Nghệ, được nhân dân thờ phụng theo tín ngưỡng tứ phủ ở nước ta.

+ Môn loại: 398.0959742 / Đ254TH



Mã QR

134/. THUÝ AN. **Đình thần Nhon Mỹ ngôi nhà chung của dân địa phương** / Thuý An // Tạp chí Văn hoá Lịch sử An Giang. - 2018. - Số tháng 7.- Tr. 24 - 25

Tóm tắt: Giới thiệu về đình thần Nhon Mỹ, trước đây, ngôi đình thuộc ấp Mỹ Hoà, làng Hội Đồng, Tổng Định Hoà, Huyện Đông Xuyên, An Giang. Sau ngày thống nhất đất nước, đơn vị hành chính thay đổi, đình được gọi tên theo đơn vị hành chính là đình thần Nhon Mỹ thuộc xã Nhon Mỹ, huyện Chợ Mới.

+ Môn loại: 398.0959791 / Đ312TH



Mã QR

135/. TRẦN KIỀU QUANG. **Truyện “Ông Năm Chèo” trong đời sống dân gian Nam bộ** / Trần Kiều Quang // Báo Cần Thơ. - 2018. - Ngày 8 tháng 7.- Tr. 8

Tóm tắt: "Ông Năm Chèo" là chuyện kể dân gian phát sinh tại vùng Thất Sơn, thuộc tỉnh An Giang. Đây không chỉ là câu chuyện dùng kể cho vui trong lúc nông nhàn, mà còn ẩn chứa nhiều giá trị tiền nhân muốn gửi gắm cho hậu thế.

+ Môn loại: 398.209597 / TR527Ô



Mã QR

136/. NGUYỄN NGỌC ÂN. **Phân vùng và đặc điểm diễn biến mưa ở Cà Mau** / Nguyễn Ngọc Ân, Nguyễn An Bình, Huỳnh Song Nhựt, Trần Anh Phương // Tạp chí Tài nguyên và Môi trường. - 2018. - Số 16.- Tr. 22 - 24

Tóm tắt: Tiến hành phân vùng và đánh giá chi tiết đặc điểm diễn biến mưa tại Cà Mau. Bên cạnh đó, đề cập tới tác động của biến đổi khí hậu và quá trình ENSO, từ đó đưa ra những quy luật và chế độ mưa, phân vùng mưa ở Cà Mau và đề xuất những giải pháp khai thác sử dụng hiệu quả.

+ Môn loại: 551.6959796 / PH121V



Mã QR

137/. HUỖNH SONG NHỰT. **Đánh giá phân mảnh cảnh quan rừng ngập mặn huyện Ngọc Hiển tỉnh Cà Mau giai đoạn 2000-2015** / Huỳnh Song Nhựt, Nguyễn An Bình, Nguyễn Ngọc Ân // Tạp chí Tài nguyên và Môi trường. - 2018. - Số 13.- Tr. 26 - 28

Tóm tắt: Phân tích và đánh giá quá trình phân mảnh rừng ngập mặn giai đoạn 2000 - 2015 tại huyện Ngọc Hiển tỉnh Cà Mau bằng cách sử dụng nền tảng đám mây Google Earth Engine và phương pháp phân tích hình thái không gian MSPA.

+ Môn loại: 577.3 / Đ107GI



Mã QR

138/. NGUYỄN VĂN DŨNG. **An Giang ứng phó với hạn hán và xâm nhập mặn** / Nguyễn Văn Dũng // Tạp chí Tài nguyên và Môi trường. - 2018. - Số 13.- Tr. 47 - 48

Tóm tắt: Trình bày ảnh hưởng của hạn hán và xâm nhập mặn tại tỉnh An Giang. Qua đó, nêu lên các giải pháp ứng phó của Tỉnh.

+ Môn loại: 577.69 / A105GI



Mã QR

139/. LÊ BÁ VINH. **Nghiên cứu ứng dụng giải pháp trụ đất – xi măng trong xây dựng đường đầu cầu tỉnh Cà Mau** / Lê Bá Vinh, Lê Nhật Trường // Tạp chí Xây dựng. - 2018. - Số tháng 7.- Tr. 85 - 89

Tóm tắt: Phân tích giải pháp trụ đất - xi măng trong gia cố nền đất yếu dưới nền đường đầu cầu Nhị Nguyệt, Cà Mau. Dựa trên các thí nghiệm trong phòng, thực nghiệm tại hiện trường, hiệu quả của việc gia cố đất trộn xi măng đã được so sánh, đánh giá.

+ Môn loại: 624.1 / NGH305C



Mã QR

140/. NGUYỄN VĂN GIANG. **Nghiên cứu giải pháp cọc xi măng đất nhằm tăng tốc độ xử lý nền đất yếu tại vùng biển Gò Công Đông – Tiền Giang** / Nguyễn Văn Giang // Tạp chí Xây dựng. - 2018. - Số tháng 7.- Tr. 114 - 119

Tóm tắt: Các khu công nghiệp chủ yếu được xây dựng trên các vùng địa chất có nền đất yếu Việt Nam, Tiền Giang là một ví dụ điển hình như vậy. Bài viết nghiên cứu giải pháp cọc xi măng đất nhằm tăng tốc độ xử lý nền đất yếu tại vùng biển Gò Công Đông – Tiền Giang.



Mã QR

+ Môn loại: 624.1 / NGH305C

141/. CÙ THỊ HỒNG YẾN. **Độ bền bám dính của lưới sợi gia cường với bê tông trong điều kiện xâm thực miền Tây Nam bộ** / Cù Thị Hồng Yến // Tạp chí Xây dựng. - 2018. - Số tháng 7.- Tr. 25 - 28

Tóm tắt: Trong việc gia cố, sửa chữa các công trình cầu khu vực miền Tây Nam Bộ bằng tấm gia cường sợi carbon (CFRP), cần lưu ý đến khả năng bám dính của tấm CFRP và bê tông chịu ảnh hưởng của môi trường xâm thực. Bài viết nhằm mục đích khảo sát độ bền bám dính của lưới sợi gia cường với bê tông trong điều kiện xâm thực miền Tây Nam Bộ.

+ Môn loại: 624.2 / Đ450B



Mã QR

142/. TRẦN VĂN KIÊN. **Raoul Bonnal và công trình kênh vành đai ở Hải Phòng từ năm 1885 đến những năm 1940** / Trần Văn Kiên // Tạp chí Nghiên cứu lịch sử. - 2018. - Số tháng 6.- Tr. 38 - 48

Tóm tắt: Giới thiệu về kênh vành đai - công trình do Công sứ Raoul Bonnal khởi xướng năm 1885 và vai trò của nó đối với sự kiến thiết đô thị Hải Phòng.

+ Môn loại: 627 / R108B



Mã QR

143/. ĐỖ QUYÊN. **Bảo vệ môi trường nước ngầm tỉnh Sóc Trăng** / Đỗ Quyên // Tạp chí Tài nguyên và Môi trường. - 2018. - Số 13.- Tr. 43 - 44

Tóm tắt: Dưới tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng trong thời gian tới, nguồn nước ngầm của tỉnh Sóc Trăng sẽ bị tác động mạnh mẽ, trong đó, suy giảm nguồn nước và biến đổi về chất lượng là vấn đề quan tâm hơn cả. Vì vậy, giải pháp bảo vệ tài nguyên môi trường nước ngầm tỉnh Sóc Trăng là yêu cầu cấp thiết trong giai đoạn hiện nay.

+ Môn loại: 628.1 / B108V



Mã QR

144/. LƯƠNG ĐỨC LONG. **Ứng dụng phương pháp phân tích cấu trúc AHP lựa chọn khu vực ưu tiên đầu tư hệ thống xử lý nước thải tại thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp** / Lương Đức Long, Nguyễn Hoài Vũ // Tạp chí Xây dựng. - 2018. - Số tháng 7.- Tr. 40 - 46

Tóm tắt: Trình bày xây dựng mô hình AHP để lựa chọn khu vực ưu tiên đầu tư hệ thống xử lý nước thải tại thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Nhằm hỗ trợ cho địa phương chọn khu vực ưu tiên đầu tư hệ thống xử lý nước thải một cách tối ưu nhất và đảm bảo hài hoà giữa các tiêu chí, sự thống nhất giữa các bên liên quan.

+ Môn loại: 628.1 / U556D



Mã QR

145/. NGÔ THẠCH THẢO LY. **Quản lý rừng ngập mặn ven biển Đồng bằng sông Cửu Long trong bối cảnh biến đổi khí hậu** / Ngô Thạch Thảo Ly, La Văn Hùng Minh // Tạp chí Tài nguyên và Môi trường. - 2018. - Số 12.- Tr. 16 - 17



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày vai trò của rừng ngập mặn ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu; rừng ngập mặn vùng ven biển Đồng bằng sông Cửu Long. Qua đó, nêu lên giải pháp quản lý rừng ngập mặn trong bối cảnh biến đổi khí hậu.

+ Môn loại: 634.9 / QU105L

146/. NGUYỄN HUỖNH DUNG. **Tản mạn về nước mắm** / Nguyễn Huỳnh Dung // Tạp chí Xưa và nay. - 2018. - Số 496.- Tr. 62 - 64



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày sơ lược về nước mắm - món ăn chủ yếu trong đời sống dân Việt, lịch sử, nguyên liệu, các loại nước mắm và giá trị dinh dưỡng.

+ Môn loại: 641.01 / T105M

147/. BÙI TRUNG DŨNG. **Đồ gỗ nội thất nhà cổ Bình Thủy - Cần Thơ** / Bùi Trung Dũng // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2018. - Số 192.- Tr. 107 - 109



Mã QR

Tóm tắt: Giới thiệu về đồ gỗ nội thất nhà cổ Bình Thủy - Cần Thơ. Cũng như phân kiến trúc, nội thất nhà cổ Bình Thủy là sự giao thoa văn hoá Đông Tây qua các đồ vật trang trí trong nhà, từ đồ thờ cúng, đồ trang trí, đồ sinh hoạt....

+ Môn loại: 645 / Đ450G

148/. LÊ VIỆT DŨNG. **Công nghệ thông tin Đài Loan trong chuỗi cung ứng toàn cầu và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam** / Lê Việt Dũng // Tạp chí Những vấn đề kinh tế và chính trị thế giới. - 2018. - Số 4.- Tr. 25 - 33



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu những thành công và hạn chế trong phát triển ngành công nghệ thông tin của Đài Loan trong chuỗi cung ứng toàn cầu, làm cơ sở rút ra các bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.

+ Môn loại: 658.5 / C455NGH

149/. LÊ KIM THANH. **Tác động của quảng cáo truyền hình đến ý định mua sữa bột Dielac Alpha Gold của người dân tại thành phố Cần Thơ** / Lê Kim Thanh // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2018. - Số 21.- Tr. 120 - 123



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu tác động của quảng cáo truyền hình đến ý định mua sữa bột Dielac Alpha Gold của người dân tại thành phố Cần Thơ. Qua đó, đề xuất một số giải pháp nhằm gia tăng ý định mua sữa bột Dielac Alpha Gold của người tiêu dùng đối với quảng cáo truyền hình.

+ Môn loại: 659.19 / T101NH

150/. NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG. **Làng nghề thủ công truyền thống Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư** / Nguyễn Thị Lan Hương // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2018. - Số 410.- Tr. 26 - 30

Tóm tắt: Nêu lên một số yếu tố của cách mạng công nghiệp 4.0 có khả năng thâm nhập các làng nghề truyền thống; những vấn đề văn hoá xã hội trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0.

+ Môn loại: 680.09597 / L106NGH



Mã QR

151/. NGUYỄN TIẾN ĐẠT. **Giá trị kiến trúc Tịnh xá tại Vĩnh Long** / Nguyễn Tiến Đạt, Lê Thị Hồng Na // Tạp chí Xây dựng. - 2018. - Số tháng 7.- Tr. 76 - 80

Tóm tắt: Hệ thống hoá những đặc điểm và xác định được giá trị của kiến trúc Tịnh xá tại Vĩnh Long. Kết quả nghiên cứu sẽ là cơ sở cho việc định hướng bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá, kiến trúc tại Vĩnh Long.

+ Môn loại: 726.0959787 / GI-100TR



Mã QR

152/. ĐẶNG THỊ PHONG LAN. **Tranh sơn mài Việt Nam, vấn đề tên gọi và đặc trưng nghệ thuật** / Đặng Thị Phong Lan // Tạp chí Lý luận phê bình Văn học - Nghệ thuật. - 2018. - Số tháng 7.- Tr. 40 - 45

Tóm tắt: Trình bày những nghiên cứu, lý giải về khái niệm thuật ngữ cũng như những đặc trưng nghệ thuật của thể loại tranh sơn mài.

+ Môn loại: 759.9597 / TR107S



Mã QR

153/. THUY VINH. **"Lý" khởi phát nơi đâu?** / Thuỳ Vinh // Tạp chí Tài hoa trẻ. - 2018. - Số 1006.- Tr. 34 - 35

Tóm tắt: Trình bày lịch sử, nghĩa gốc và địa phương khởi phát của lý. Từ nguyên chữ Hán là lý ca, nghĩa là khúc hát quê mùa. Đó là cách nói nhún, chữ lý hình thành từ kinh đô.

+ Môn loại: 781.62 / L600KH



Mã QR

154/. NGUYỄN THỊ BÍCH HẠNH. **Chèo cải lương - Dấu ấn phát triển của văn học, nghệ thuật Việt Nam những năm đầu thế kỷ XX** / Nguyễn Thị Bích Hạnh // Tạp chí Lý luận phê bình Văn học - Nghệ thuật. - 2018. - Số tháng 7.- Tr. 46 - 53

Tóm tắt: Nêu lên sự phát triển của các loại hình văn học, nghệ thuật ở Việt Nam những năm đầu thế kỷ XX; cuộc cách tân chèo truyền thống và sự ra đời chèo cải lương.

+ Môn loại: 781.62009597 / CH205C



Mã QR

155/. NGUYỄN SINH. **Đôi điều về nguồn gốc của ca ra bộ** / Nguyễn Sinh // Báo Cần Thơ. - 2018. - Ngày 2 tháng 9.- Tr. 8

Tóm tắt: Giới thiệu khái quát về nguồn gốc của ca ra bộ. Nhằm đáp ứng nhu cầu của nhân dân, họ đòi hỏi phải có một hình thức nghệ thuật với nội dung



Mã QR

gần gũi hơn với cuộc sống thường nhật và thoả mãn được nhu cầu nghe nhìn - nghe ca và xem diễn, từ đó đờn ca tài tử ra đời, là nền tảng để phát triển ca ra bộ - tiền thân của cải lương.

+ Môn loại: 781.62009597 / Đ452Đ

156/. THANH TÌNH. **Hà Tĩnh : Đôi nét về hoạt động Hát Văn – Hát Châu văn** / Thanh Tình // Tạp chí Xây dựng đời sống văn hoá. - 2018. - Số 191.- Tr. 50 - 51

Tóm tắt: Giới thiệu đôi nét về hoạt động Hát Văn – Hát Châu văn ở Hà Tĩnh. Hát Châu văn là một loại hình nghệ thuật độc đáo trong kho tàng ca nhạc cổ truyền Việt Nam. Đây là một loại hình nghệ thuật tổng hợp vì không chỉ có nghệ thuật đàn hát mà còn kết hợp diễn sường hầu đồng gắn với tín ngưỡng thờ mẫu "Tam phủ".

+ Môn loại: 781.620095974 / H100T



Mã QR

157/. TRẦN THỊ MINH THU. **Sân khấu cải lương – 100 năm “Cải cách theo tiến bộ”** / Trần Thị Minh Thu // Tạp chí Văn hoá học. - 2018. - Số 3.- Tr. 88 - 91

Tóm tắt: Nêu lên thực trạng, vấn đề khó khăn, thách thức hiện nay của sân khấu cải lương. Qua đó, nêu lên giải pháp cần thực hiện để sân khấu cải lương có thể tồn tại và phát triển trong cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế hiện nay.

+ Môn loại: 792.09597 / S121KH



Mã QR

158/. NGUYỄN NGỌC QUẬN. **Kim cổ kỳ quan – Bộ thơ Nôm độc đáo ở miền Tây Nam bộ** / Nguyễn Ngọc Quận // Tạp chí Xưa và nay. - 2018. - Số 496.- Tr. 49 - 52

Tóm tắt: Kim cổ kỳ quan là bộ sách viết bằng chữ Nôm của tác giả Nguyễn Văn Thới (1866-1926), gồm 9 quyển được đặt tên riêng. Nội dung quyển sách khá quen thuộc đối với người Nam Bộ thông qua một vài bản in quốc ngữ trước 1975. Toàn bộ chữ Nôm trong bộ sách có thể coi là chứng tích chữ Nôm Nam Bộ, di sản văn hoá Hán Nôm quý hiếm ở Nam Bộ.

+ Môn loại: 895.92213 / K310C



Mã QR

159/. HỮU ĐẠT. **Con đường hình thành tín hiệu thẩm mỹ trong thơ Nguyễn Bính** / Hữu Đạt // Tạp chí Lý luận Phê bình Văn học - Nghệ thuật. - 2018. - Số tháng 6.- Tr. 60 - 66

Tóm tắt: Nói lên con đường hình thành tín hiệu thẩm mỹ trong thơ Nguyễn Bính. Có rất nhiều vấn đề cần phải bàn liên quan đến phong cách thơ Nguyễn Bính, nhưng con đường hình thành tín hiệu thẩm mỹ trong thơ ông là một trong các biểu hiện nổi bật của thi pháp đã đem lại những hiệu quả nghệ thuật bất ngờ khiến thơ Nguyễn Bính vừa giàu chất truyền thống lại vừa hiện đại.

+ Môn loại: 895.922132 / C430Đ



Mã QR

160/. ĐỖ VĂN HIỀU. **Dấu ấn thị thành trong thơ Nguyễn Bính trước 1945** / Đỗ Văn Hiều // Tạp chí Lý luận Phê bình Văn học - Nghệ thuật. - 2018. - Số tháng 6.- Tr. 67 - 79

Tóm tắt: Nghiên cứu về dấu ấn thị thành trong thơ Nguyễn Bính trước năm 1945. So với "nông thôn", thành thị trong thơ Nguyễn Bính có tần số xuất hiện không nhiều, nhưng nó lại thể hiện rất rõ biến động của thời đại khắc in trong một bộ phận trí thức.

+ Môn loại: 895.922132 / D125A



Mã QR

161/. CAO THỊ HỒNG. **Thơ tình Nguyễn Bính từ góc nhìn nữ quyền luận** / Cao Thị Hồng // Tạp chí Lý luận Phê bình Văn học - Nghệ thuật. - 2018. - Số tháng 6.- Tr. 72 - 79

Tóm tắt: Nghiên cứu về thơ tình của Nguyễn Bính từ góc nhìn nữ quyền luận, qua đó cho thấy Nguyễn Bính không hề đơn giản trong quan niệm về vấn đề bình đẳng giới và giải phóng phụ nữ, ông đã có những suy ngẫm về vấn đề này từ nhiều chiều, nhiều phía, nhiều phương diện khác nhau.

+ Môn loại: 895.922132 / TH460T



Mã QR

162/. NGUYỄN ĐĂNG ĐIỆP. **Trăm năm Nguyễn Bính** / Nguyễn Đăng Điệp // Tạp chí Nghiên cứu văn học. - 2018. - Số 6.- Tr. 3 - 11

Tóm tắt: Giới thiệu khái quát về cuộc đời và sự nghiệp thơ của nhà thơ Nguyễn Bính. Từ đó, lý giải vì sao Nguyễn Bính gắn bó với văn hoá dân gian và thấy mình tự tin trong thế giới ấy.

+ Môn loại: 895.922132 / TR114N



Mã QR

163/. NGUYỄN THẾ KỶ. **Lưu Quang Vũ, những điều còn mãi** / Nguyễn Thế Kỷ // Tạp chí Nghiên cứu văn học. - 2018. - Số 8.- Tr. 3 - 4

Tóm tắt: Giới thiệu khái quát về sự nghiệp văn học Lưu Quang Vũ, qua đó cho thấy những đóng góp của ông đối với nền văn học nghệ thuật nước nhà và sự nghiệp đổi mới đất nước.

+ Môn loại: 895.922234 / L566QU



Mã QR

164/. NGÔ THẢO. **Sức sống bền lâu của kịch Lưu Quang Vũ** / Ngô Thảo // Tạp chí Nghiên cứu văn học. - 2018. - Số 8.- Tr. 7 - 14

Tóm tắt: Nêu lên vài thiển ý lý giải sức sống bền lâu của một số vở kịch Lưu Quang Vũ, qua đó khẳng định những đóng góp lớn lao của ông vào văn học nước nhà những năm cuối thế kỷ XX.

+ Môn loại: 895.922234 / S552S



Mã QR

165/. NGUYỄN THANH TÂM. **Xã hội Việt Nam buổi giao thời qua sáng tác của Vũ Trọng Phụng** / Nguyễn Thanh Tâm // Tạp chí Lý luận Phê bình Văn học - Nghệ thuật. - 2018. - Số tháng 6.- Tr. 33 - 40

Tóm tắt: Cho thấy hình ảnh của xã hội Việt Nam buổi giao thời qua những sáng tác của nhà văn Vũ Trọng Phụng, tiêu biểu nhưng tiêu thuyết Số đỏ, phóng sự Lục xì, phóng sự Hà Nội ban đêm....

+ Môn loại: 895.922332 / X100H



Mã QR

166/. MAI BÁ ÁN. **Chiến tranh và thân phận con người** : Sự gặp gỡ của Lưu Quang Vũ với Trịnh Công Sơn / Mai Bá Án // Tạp chí Nghiên cứu văn học. - 2018. - Số 8.- Tr. 15 - 26

Tóm tắt: Nêu lên những cảm nhận về chiến tranh và thân phận con người trong chiến tranh trong các tác phẩm của Lưu Quang Vũ và Trịnh Công Sơn, qua đó có thể nhận ra sự đồng điệu, gặp gỡ giữa hai tâm hồn nghệ sĩ lớn này.

+ Môn loại: 895.922334 / CH305TR



Mã QR

167/. HỒ THỊ GIANG. **Một số mô thức xung đột văn hoá trong tiểu thuyết viết về nông thôn sau đổi mới** / Hồ Thị Giang // Tạp chí Nghiên cứu văn học. - 2018. - Số 7.- Tr. 79 - 92

Tóm tắt: Trình bày khái niệm xung đột văn hoá; những mô thức xung đột văn hoá trong tiểu thuyết viết về nông thôn sau đổi mới như: xung đột giai cấp trong cải cách ruộng đất, xung đột nhu cầu - chuẩn mực, xung đột thật - giả.

+ Môn loại: 895.92234 / M458S



Mã QR

168/. TRẦN HẢI TOÀN. **Một vài đặc điểm của văn xuôi Việt Nam về đề tài lịch sử dành cho thiếu nhi** / Trần Hải Toàn // Tạp chí Lý luận Phê bình Văn học - Nghệ thuật. - 2018. - Số tháng 6.- Tr. 49 - 54

Tóm tắt: Trình bày một vài đặc điểm của văn xuôi Việt Nam về đề tài lịch sử dành cho thiếu nhi. Văn xuôi viết về lịch sử cho các em thiếu nhi giữ vị trí quan trọng, đã và đang được nhiều tác giả quan tâm sáng tác để tạo nên diện mạo cho văn học thiếu nhi Việt Nam.

+ Môn loại: 895.9228 / M458V



Mã QR

169/. ĐÌNH BÁ HOÀ. **Các tiểu quốc thuộc miền Bắc vương quốc cổ Chiêm Thành khoảng giữa thế kỷ XI - XV** / Đình Bá Hoà // Tạp chí Xưa và Nay. - 2018. - Số 497.- Tr. 15 - 18

Tóm tắt: Giới thiệu về các tiểu quốc thuộc miền Bắc vương quốc cổ Chiêm Thành (Cham Pa) khoảng giữa thế kỷ XI - XV, cụ thể như: Vijaya, Amravati, Ulik, Vvyar, Jriy, Traik.

+ Môn loại: 915.94 / C101T



Mã QR

170/. CAO THỊ HIỆU. **Xây dựng sản phẩm du lịch đặc trưng trong phát triển du lịch bền vững ở thành phố Đà Nẵng** / Cao Thị Hiệu // Tạp chí Sinh hoạt lý luận. - 2018. - Số 5.- Tr. 72 - 76

Tóm tắt: Trình bày việc phát triển những sản phẩm du lịch đặc trưng trong phát triển du lịch bền vững ở thành phố Đà Nẵng. Đồng thời, nêu lên những hạn chế cần nhận diện khắc phục trong việc xây dựng và phát triển các sản phẩm du lịch đặc trưng của thành phố.

+ Môn loại: 915.9751 / X126D



Mã QR

171/. A. BAUDRIT. **Sự ra đời của Đà Lạt** / A. Baudrit; Lưu Đình Tuấn dịch // Tạp chí Xưa và Nay. - 2018. - Số 498.- Tr. 52 - 56

Tóm tắt: Giới thiệu khái quát về sự ra đời của Đà Lạt qua bài phỏng vấn ông Cunhac, một người sáng lập ra thành phố và là một quan chức đầu tiên của thành phố.

+ Môn loại: 915.9769 / S550R



Mã QR

172/. ĐẶNG HOÀNG THÁM. **Côn Đảo - Cõi thiêng bất tử** / Đặng Hoàng Thám // Tạp chí Xây dựng đời sống văn hoá. - 2018. - Số 191.- Tr. 44 - 47

Tóm tắt: Giới thiệu về địa danh Côn Đảo một huyện trực thuộc tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xưa kia có tên gốc là quần đảo Côn Lôn. Nơi đây đã từng được xem là "địa ngục trần gian" với trại giam lâu đời nhất của Côn Đảo.

+ Môn loại: 915.977704 / C454Đ



Mã QR

173/. TRƯƠNG THỊ THU TRANG. **Về kinh tế, xã hội vùng Tây Nam Bộ từ thế kỷ I đến thế kỷ VII trong các tư liệu tại Thư viện Khoa học xã hội** / Trương Thị Thu Trang // Tạp chí Thông tin khoa học xã hội. - 2018. - Số tháng 6.- Tr. 52 - 59

Tóm tắt: Khái lược về vùng đất Tây Nam Bộ và bước đầu khảo cứu một số vấn đề kinh tế, xã hội nổi bật ở vùng đất này từ thế kỉ I đến thế kỷ VII qua các tư liệu có tại Thư viện Khoa học xã hội, Viện Thông tin Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

+ Môn loại: 915.978 / V250K



Mã QR

174/. TRÀ ĐIỀU. **Dấu tích Tiểu Cần trên những tấm bản đồ xưa (Tiếp theo kì trước)** / Trà Điều // Tạp chí Văn thư lưu trữ. - 2018. - Số 6.- Tr. 65 - 68

Tóm tắt: Tìm hiểu, nghiên cứu những dấu tích về Tiểu Cần - nay là một huyện thuộc tỉnh Trà Vinh qua việc thử nghiệm đối chiếu nguồn tư liệu viết và nguồn tư liệu bản đồ.

+ Môn loại: 915.9786 / D125T



Mã QR

175/. **Khu du lịch Núi Sam – Châu Đốc trở thành khu du lịch cấp Quốc gia** / Phóng viên // Tạp chí Văn hoá lịch sử An Giang. - 2018. - Số 159.- Tr. 10 - 11, 14

Tóm tắt: Bên cạnh những mục tiêu chủ yếu, khu du lịch Quốc gia Núi Sam - Châu Đốc trong tầm nhìn đến năm 2030 cần tập trung đề ra những định hướng, giải pháp trọng tâm, cụ thể như: Về định hướng đầu tư phát triển du lịch; về các giải pháp thực hiện quy hoạch; đầu tư; phát triển nguồn nhân lực; phát triển sản phẩm và thị trường du lịch; liên kết phát triển du lịch.

+ Môn loại: 915.9791 / KH500D



Mã QR

176/. NGUYỄN QUỐC KHÁNH. **Sơ lược về vùng đất, con người Thoại Sơn** / Nguyễn Quốc Khánh // Tạp chí Văn hoá lịch sử An Giang. - 2018. - Số 159.- Tr. 19 - 20

Tóm tắt: Trình bày sơ lược về sự hình thành và con người Thoại Sơn - vùng đất thưở xa xưa thuộc vương quốc Phù Nam với nền văn hoá Óc Eo nổi tiếng.

+ Môn loại: 915.9791 / S460L



Mã QR

177/. TRƯƠNG CHÍ HÙNG. **Xuôi dòng kênh Vĩnh Tế** / Trương Chí Hùng // Tạp chí Văn hoá lịch sử An Giang. - 2018. - Số 159.- Tr. 30 - 32

Tóm tắt: Giới thiệu về địa danh kênh Vĩnh Tế nay nằm tại địa phận hai tỉnh An Giang và Kiên Giang. Kênh Vĩnh Tế khởi nguồn từ vàm Châu Đốc chạy dài thẳng đến Hà Tiên, thuộc tỉnh Kiên Giang.

+ Môn loại: 915.9791 / X515D



Mã QR

178/. TRẦN TRẦN GIANG. **Bến Ninh Kiều ngày ấy** / Trần Trần Giang // Tạp chí Xây dựng đời sống văn hoá. - 2018. - Số 194.- Tr. 40 - 41

Tóm tắt: Giới thiệu sơ lược về lịch sử hình thành bến Ninh Kiều, nơi được xem là hồn cốt của Cần Thơ trên nhiều lĩnh vực: lịch sử, văn hoá, du lịch lẫn cốt cách con người.

+ Môn loại: 915.9793 / B254N



Mã QR

179/. ĐÌNH TIẾN HIẾU. **Vị thế của thương cảng Hà Tiên trong hệ thống thương mại quốc tế thế kỷ XVII – XVIII** / Đình Tiến Hiếu // Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á. - 2018. - Số 6.- Tr. 42 - 50

Tóm tắt: Tập trung tìm hiểu quá trình hình thành thương cảng Hà Tiên, từ đó, phác dựng lại hoạt động trao đổi, buôn bán của thương cảng này với các thương cảng khác ở trong nước và quốc tế.

+ Môn loại: 915.9795 / V300TH



Mã QR

180/. NGUYỄN VĂN KHÁNH. **Ảnh hưởng của tư tưởng Tôn Trung Sơn đối với các tổ chức yêu nước và cách mạng Việt Nam đầu thế kỷ XX** / Nguyễn Văn Khánh // Tạp chí Nghiên cứu lịch sử. - 2018. - Số 5.- Tr. 22 - 33

Tóm tắt: Tập trung phân tích làm rõ những tác động về tư tưởng của Tôn Trung Sơn và sự giúp đỡ của các nhà cách mạng dân chủ Trung Quốc đối với các tổ chức yêu và cách mạng Việt Nam đầu thế kỷ XX.

+ Môn loại: 951.0092 / A107H



Mã QR

181/. HOÀNG THÁM. **Tìm hiểu về “hương ước” làng** / Hoàng Thám // Tạp chí Xây dựng đời sống văn hoá. - 2018. - Số 192.- Tr. 51 - 53

Tóm tắt: Tìm hiểu về lệ làng còn có tên chữ là hương ước hay khoán ước, hương biên, hương lệ, hương khoán, khoán làng... Hương ước là bản ghi chép các điều lệ liên quan đến tổ chức xã hội, cũng như đời sống xã hội trong làng, các điều lệ hình thành dần trong lịch sử, được điều chỉnh và bổ sung mỗi khi cần thiết.

+ Môn loại: 959.7 / T310H



Mã QR

182/. PHẠM THU TRANG. **Một số nội dung nghiên cứu về văn hoá Óc Eo từ nguồn tư liệu tại Thư viện Khoa học xã hội** / Phạm Thu Trang // Tạp chí Thông tin khoa học và xã hội. - 2018. - Số tháng 7.- Tr. 50 - 57

Tóm tắt: Qua khảo sát nguồn tư liệu quý tại Thư viện Khoa học xã hội, Viện Thông tin Khoa học xã hội, đặc biệt là các tài liệu do Viện Viễn Đông Bác cổ để lại, bài viết tập trung làm rõ các nội dung: Văn hoá Óc Eo trong vương quốc Phù Nam; hoạt động kinh tế của cư dân Óc Eo; vấn đề xã hội, con người, văn hoá, tôn giáo của Óc Eo.

+ Môn loại: 959.701 / M458S



Mã QR

183/. ĐOÀN THỊ THANH THUÝ. **Di sản văn hoá Văn Miếu – Quốc Tử Giám với giá trị lịch sử** / Đoàn Thị Thanh Thuý // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2018. - Số 192.- Tr. 25 - 28

Tóm tắt: Cho thấy Văn Miếu - Quốc Tử Giám là trung tâm giáo dục và đạo tạo thời trung đại, là nơi khuyến khích học tập, tôn trọng hiền tài. Đồng thời, nêu lên giá trị lịch sử của Văn Miếu - Quốc Tử Giám.

+ Môn loại: 959.7023 / D300S



Mã QR

184/. PHẠM VĂN TUẤN. **Trần Thái Tông - Vua và Phật** / Phạm Văn Tuấn // Tạp chí Nhip cầu tri thức. - 2018. - Số 4.- Tr. 47 - 51

Tóm tắt: Trần Thái Tông là vị vua đầu tiên của triều Trần, cũng là người mở ra thời đại Phật học thời Trần. Ông là gạch nối giữa tư tưởng Phật giáo thời Lý và Trần còn lại, nhưng cũng là người mở ra thời đại mới cho Phật giáo thời Trần, mà sau này tạo nên thiên phái Trúc Lâm Yên Tử.

+ Môn loại: 959.7024092 / TR121TH



Mã QR

185/. HÀ MẠNH KHOA. **Những tác phẩm sử học tiêu biểu thời Lê Sơ (1428 – 1527)** / Hà Mạnh Khoa // Tạp chí Nghiên cứu lịch sử. - 2018. - Số 5.- Tr. 11 - 21

Tóm tắt: Giới thiệu về những tác phẩm sử học tiêu biểu thời Lê Sơ như: Lam Sơn thực lục; Sử ký tục biên; Đại Việt sử ký toàn thư; Việt giám thông khảo; Việt giám thông khảo tổng luận....

+ Môn loại: 959.7026 / NH556T



Mã QR

186/. LÊ BÁ VƯƠNG. **Các Chúa Nguyễn với tôn giáo ở Nam Bộ (thế kỷ XVII- XVIII)** / Lê Bá Vương // Tạp chí Nghiên cứu tôn giáo. - 2018. - Số 5.- Tr. 95 - 115

Tóm tắt: Trình bày vấn đề xác lập chủ quyền trên vùng đất Nam Bộ của chính quyền Đàng Trong; bức tranh tôn giáo ở Nam Bộ (thế kỷ XVII - XVIII); chính sách tôn giáo của các chúa Nguyễn ở Nam Bộ.

+ Môn loại: 959.7029 / C101CH



Mã QR

187/. NGUYỄN THỊ HẢI. **Chính sách thuế ruộng đất của các chúa Nguyễn ở vùng Thuận – Quảng thế kỷ XVII – XVIII** / Nguyễn Thị Hải // Tạp chí Xưa và Nay. - 2018. - Số 498.- Tr. 13 - 16

Tóm tắt: Trình bày chính sách thuế ruộng đất (chính sách thuế ruộng đất công, chính sách thuế ruộng tư) của các chúa Nguyễn ở vùng Thuận – Quảng thế kỷ XVII – XVIII.

+ Môn loại: 959.7029 / CH312S



Mã QR

188/. NGUYỄN VĂN GIÁC. **Đấu ấn chúa Nguyễn Hoàng trên vùng đất Phú Yên** / Nguyễn Văn Giác // Tạp chí Nghiên cứu lịch sử. - 2018. - Số 5.- Tr. 45 - 54

Tóm tắt: Trình bày công trạng chúa Nguyễn Hoàng trong lịch sử dân tộc; những quyết định mang tính bước ngoặt của chúa Nguyễn Hoàng đối với vùng đất Phú Yên.

+ Môn loại: 959.7029 / D125Â



Mã QR

189/. NGUYỄN HỮU HIẾU. **Hành trình của khối tài liệu Châu bản triều Nguyễn và địa bạ Nam kỳ 1836** / Nguyễn Hữu Hiếu, Nguyễn Thanh Thuận // Tạp chí Xưa và Nay. - 2018. - Số 498.- Tr. 47 - 51

Tóm tắt: Châu bản triều Nguyễn và địa bạ Nam kỳ 1836 là những tài liệu vô cùng quan trọng cho công tác nghiên cứu lịch sử văn hoá và cả kinh tế Nam bộ trong hai thế kỷ XVIII, XIX. Mặc dù không còn đầy đủ như nó vốn có, nhưng nó là khối tài sản vô cùng quý báu, là di sản của tiền nhân, là bảo vật quốc gia.

+ Môn loại: 959.7029 / H107TR



Mã QR

190/. PHẠM THỊ THU HIỀN. **Một số biện pháp giám sát lục bộ thời Nguyễn (1802-1884)** / Phạm Thị Thu Hiền // Tạp chí Nghiên cứu lịch sử. - 2016. - Số tháng 6.- Tr. 11 - 19

Tóm tắt: Trình bày khái quát về Lục bộ thời Nguyễn và yêu cầu giám sát; một số biện pháp giám sát Lục bộ thời Nguyễn.

+ Môn loại: 959.7029 / M458S



Mã QR

191/. LÊ NGUYỄN. **Ngoại giao của triều Nguyễn với lân bang** / Lê Nguyễn // Tạp chí Tài hoa trẻ. - 2018. - Số 1006.- Tr. 28 - 33

Tóm tắt: Trình bày công tác ngoại giao của triều Nguyễn với các nước lân bang như: Trung Quốc, Xiêm, Lào, Miên Điện.

+ Môn loại: 959.7029 / NG404GI



Mã QR

192/. TÔN THẮT THỌ. **Thuận An Tấn Ký và việc phòng thủ biển thời Tự Đức** / Tôn Thất Thọ // Tạp chí Xưa và Nay. - 2018. - Số 498.- Tr. 61 - 64

Tóm tắt: Giới thiệu về cửa Thuận An, trước còn được gọi là cửa Eo, cửa Nộn là một cửa biển quan trọng ở miền Trung thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế và trích phần dịch nghĩa bài ký Thuận An Tấn Ký do vua Tự Đức ngự chế.

+ Môn loại: 959.7029 / TH502A



Mã QR

193/. TẠ THỊ THUYẾT. **Pháp tiến hành điều tra và kiểm kê mỏ ở Việt Nam vào đầu thế kỷ XX** / Tạ Thị Thuý // Tạp chí Nghiên cứu lịch sử. - 2018. - Số 5.- Tr. 34 - 44

Tóm tắt: Trình bày những nghiên cứu về việc Pháp tiến hành điều tra, thăm dò mỏ ở Việt Nam vào những năm đầu của thế kỷ XX.

+ Môn loại: 959.703 / PH109T



Mã QR

194/. TẠ THỊ THUYẾT. **Pháp tiến hành điều tra và kiểm kê mỏ ở Việt Nam vào đầu thế kỷ XX** / Tạ Thị Thuý // Tạp chí Nghiên cứu lịch sử. - 2018. - Số tháng 6.- Tr. 28 - 37

Tóm tắt: Trình bày những nghiên cứu về việc Pháp tiến hành điều tra, thăm dò mỏ ở Việt Nam vào những năm đầu của thế kỷ XX.

+ Môn loại: 959.703 / PH109T



Mã QR

195/. NGUYỄN ĐÌNH CHÚ. **Lãnh tụ Phan Bội Châu với một nước Việt Nam mới** / Nguyễn Đình Chú // Tạp chí Xưa và nay. - 2018. - Số 496.- Tr. 17 - 21

Tóm tắt: Giới thiệu về cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Phan Bội Châu, đồng thời làm rõ hơn nước Việt Nam mới là thế nào.

+ Môn loại: 959.703092 / L107T



Mã QR

196/. VŨ QUANG HIỂN. **Vua Bảo Đại thoái vị - Một thành công của Cách mạng tháng Tám năm 1945** / Vũ Quang Hiến // Tạp chí Nhip câu tri thức. - 2018. - Số 4.- Tr. 20 - 25

Tóm tắt: Việc vua Bảo Đại thoái vị, tạo điều kiện cho sự ra đời chế độ dân chủ cộng hoà. Đó là nét độc đáo của cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam theo tư tưởng nhân văn, chiến lược đại đoàn kết dân tộc, nghệ thuật khởi nghĩa dân tộc của Đảng Cộng sản Đông Dương và Tổng bộ Việt Minh do Hồ Chí Minh đứng đầu.

+ Môn loại: 959.703092 / V501B



Mã QR

197/. KIM DUNG. **Chiến khu Tân Trào – Khu Di tích quốc gia đặc biệt** / Kim Dung // Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông. - 2018. - Số tháng 6.- Tr. 86 - 87

Tóm tắt: Giới thiệu về lịch sử ra đời, các địa danh nằm trong chiến khu Tân Trào - một khu di tích Quốc gia đặc biệt tọa lạc trên địa bàn 11 xã thuộc hai huyện Sơn Dương và Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Đây là nơi in đậm dấu ấn cách mạng Việt Nam và nay đã trở thành địa chỉ đỏ thu hút nhiều khách du lịch trong nước và quốc tế.

+ Môn loại: 959.7032 / CH305KH



Mã QR

198/. NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG. **Vai trò của Mặt trận Việt Minh đối với thành công của Cách mạng tháng Tám -1945** / Nguyễn Thị Huyền Trang // Tạp chí Giáo dục lý luận. - 2018. - Số 275.- Tr. 44 - 50

Tóm tắt: Nêu lên quá trình ra đời của Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (gọi tắt là Mặt trận Việt Minh); những hoạt động tiêu biểu của Mặt trận Việt Minh trong những năm 1941-1945 và những đóng góp quan trọng của nó đối với thành công của Cách mạng tháng Tám năm 1945.

+ Môn loại: 959.7032 / V103TR



Mã QR

199/. NGUYỄN VĂN SỰ. **Sáng tạo trong đường lối và phương pháp cách mạng** : Bài học từ Cách mạng Tháng Tám năm 1945 / Nguyễn Văn Sự // Tạp chí Tuyên giáo. - 2018. - Số tháng 8.- Tr. 38 - 41

Tóm tắt: Nêu lên bài học về sự sáng tạo trong đường lối và phương pháp cách mạng từ Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Với tầm vóc vĩ đại trong tiến trình cách mạng Việt Nam, Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã để lại nhiều dấu ấn lịch sử và được khai thác nghiên cứu ở nhiều góc độ khác nhau.

+ Môn loại: 959.704 / S106T



Mã QR

200/. TRẦN ANH TUẤN. **Biểu tượng của sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc** / Trần Anh Tuấn // Tạp chí Lao động và Công đoàn. - 2018. - Số 643.- Tr. 27 - 29

Tóm tắt: Ghi lại những dấu ấn đáng nhớ trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Chủ tịch Tôn Đức Thắng, qua đó cho thấy những cống hiến của ông



Mã QR

cho sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa.

+ Môn loại: 959.704092 / B309T

201/. NGUYỄN TRỌNG PHÚC. **Cống hiến của đồng chí Tôn Đức Thắng trong việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam** / Nguyễn Trọng Phúc // Tạp chí Văn hoá lịch sử An Giang. - 2018. - Số 159.- Tr. 5 - 7

Tóm tắt: Nêu lên những cống hiến của đồng chí Tôn Đức Thắng trong việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Tôn Đức Thắng là một trong những đồng chí có vai trò to lớn trong việc thúc đẩy phong trào công nhân Việt Nam đầu thế kỷ XX phát triển dần từ tự phát lên tự giác gắn liền với quá trình phân đấu và chuẩn bị những điều kiện cần thiết để thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

+ Môn loại: 959.704092 / C455H

202/. CHÂU QUỐC HÙNG. **Chiến sĩ cách mạng kiên trung - Người con ưu tú của vùng đất An Giang** / Châu Quốc Hùng // Tạp chí Lao động và Công đoàn. - 2018. - Số 643.- Tr. 21 - 23

Tóm tắt: Trình bày đôi nét về cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của đồng chí Tôn Đức Thắng - người con ưu tú của vùng đất An Giang.

+ Môn loại: 959.704092 / CH305S

203/. NGUYỄN XUÂN TRUNG. **Chủ tịch Tôn Đức Thắng - Tấm gương sáng ngời về đạo đức cách mạng và tinh thần đại đoàn kết** / Nguyễn Xuân Trung // Tạp chí Nhip cầu tri thức. - 2018. - Số 4.- Tr. 59 - 63

Tóm tắt: Giới thiệu khái quát về cuộc đời hoạt động cách mạng của Chủ tịch Tôn Đức Thắng - Tấm gương sáng ngời về đạo đức cách mạng và tinh thần đại đoàn kết.

+ Môn loại: 959.704092 / CH500T

204/. HOÀNG ĐỨC THỊNH. **Dấu ấn của đồng chí Lê Duẩn trong quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa đầu những năm 60 thế kỷ XX** / Hoàng Đức Thịnh // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2018. - Số 410.- Tr. 107 - 109

Tóm tắt: Nêu lên những dấu ấn đậm nét của của đồng chí Lê Duẩn trong quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa đầu những năm 60 thế kỷ XX, góp phần quan trọng trong việc bảo vệ sự đoàn kết, thống nhất của phe xã hội chủ nghĩa.

+ Môn loại: 959.704092 / D125A

205/. VĂN THỊ THANH MAI. **Đồng chí Tôn Đức Thắng - Người cộng sản kiên cường, mẫu mực** / Văn Thị Thanh Mai // Tạp chí Tuyên giáo. - 2018. - Số tháng 8.- Tr. 42 - 45

Tóm tắt: Trình bày khái quát về cuộc đời và sự nghiệp đồng chí Tôn Đức Thắng - một tấm gương người cán bộ lãnh đạo luôn khiêm nhường và giản dị,



Mã QR



Mã QR



Mã QR



Mã QR



Mã QR

trung thực và liêm khiết, nói ít làm nhiều, luôn đặt lợi ích của Đảng, của dân lên trên hết, trước hết.

+ Môn loại: 959.704092 / Đ455CH

206/. THANH HOA. **Đồng chí Tôn Đức Thắng - Người Cộng sản lỗi lạc của cách mạng Việt Nam** / Thanh Hoa // Tạp chí Thông tin đối ngoại. - 2018. - Số tháng 8.- Tr. 22 - 25

Tóm tắt: Trình bày khái quát về cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí Tôn Đức Thắng - một chiến sĩ cộng sản kiên cường, bất khuất, sáng ngời đạo đức cách mạng; một chiến sĩ quốc tế trong sự nghiệp đấu tranh vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

+ Môn loại: 959.704092 / Đ455CH



Mã QR

207/. PHẠM VĂN HỒ. **Đồng chí Tôn Đức Thắng biểu tượng của đại đoàn kết** / Phạm Văn Hồ // Tạp chí Sinh hoạt lý luận. - 2018. - Số 5.- Tr. 3 - 7, 76

Tóm tắt: Giới thiệu khái quát về cuộc đời và sự nghiệp của đồng chí Tôn Đức Thắng, qua đó cho thấy những cống hiến của ông cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc, xây dựng chủ nghĩa xã hội.

+ Môn loại: 959.704092 / Đ455CH

208/. ĐOÀN MINH HUẤN. **Những cống hiến to lớn của đồng chí Tôn Đức Thắng đối với xây dựng nhà nước cách mạng Việt Nam** / Đoàn Minh Huấn // Tạp chí Lao động và Công đoàn. - 2018. - Số 643.- Tr. 9 - 11

Tóm tắt: Trình bày khái quát về sự nghiệp cách mạng của đồng chí Tôn Đức Thắng, qua đó thấy được những cống hiến to lớn của ông đối với xây dựng nhà nước cách mạng Việt Nam.

+ Môn loại: 959.704092 / NH556C



Mã QR

209/. ĐẶNG HOÀNG SANG. **Tôn Đức Thắng trong những ngày đầu kháng chiến chống Pháp tại Nam Bộ** / Đặng Hoàng Sang // Tạp chí Văn hoá Lịch sử An Giang. - 2018. - Số tháng 7.- Tr. 18 - 19

Tóm tắt: Chủ tịch Tôn Đức Thắng có gần 70 năm hoạt động và cống hiến xuất sắc cho sự nghiệp giải phóng dân tộc. Trong đó, vào những ngày đầu của cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp tại Nam Bộ đã ghi dấu ấn không phai mờ trong cuộc đời hoạt động cách mạng của ông.

+ Môn loại: 959.704092 / T454Đ



Mã QR

210/. NGUYỄN HẠNH. **Cố thủ tướng Võ Văn Kiệt – Người nặng lòng với lịch sử** / Nguyễn Hạnh // Tạp chí Xưa và nay. - 2018. - Số 496.- Tr. 9 - 11

Tóm tắt: Trình bày các phát biểu của Cố thủ tướng Võ Văn Kiệt tại các cuộc tọa đàm về các nhân vật lịch sử như: Lê Văn Duyệt, Trương Vĩnh Ký, Phan Thanh Giản. Qua đó cho thấy những đóng góp của cố Thủ tướng đối với lịch sử, đặc biệt là lịch sử vùng đất phương Nam.



Mã QR

+ Môn loại: 959.70442092 / C450TH

211/. NGỌC ÁNH. **Ải Chi Lăng - Khu di tích lịch sử quốc gia** / Ngọc Ánh // Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông. - 2016. - Số tháng 7.- Tr. 88 - 89

Tóm tắt: Giới thiệu về khu di tích lịch sử quốc gia Ải Chi Lăng, thuộc hai huyện Chi Lăng và Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn - là một thung lũng hẹp hình bầu dục nằm giữa hai dãy núi: Kai Kinh và Bảo Đài - Thái Hoà.

+ Môn loại: 959.711 / A103CH



Mã QR

212/. KIM DUNG. **Chiến khu Bắc Sơn - Khu di tích quốc gia đặc biệt** / Kim Dung // Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông. - 2016. - Số tháng 7.- Tr. 86 - 87

Tóm tắt: Giới thiệu về chiến khu Bắc Sơn nằm ở Tây Nam tỉnh Lạng Sơn. Khu di tích Khởi nghĩa Bắc Sơn có giá trị lịch sử tiêu biểu, quan trọng trong hệ thống các di tích lịch sử quân sự cách mạng Việt Nam.

+ Môn loại: 959.711 / CH305KH



Mã QR

213/. NGỌC ÁNH. **An toàn khu Định Hoá - Di tích quốc gia đặc biệt** / Ngọc Ánh // Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông. - 2018. - Số tháng 6.- Tr. 88 - 89

Tóm tắt: Giới thiệu về di tích quốc gia đặc biệt An toàn khu Định Hoá trên địa bàn các xã Phú Đình, Điềm Mặc, Thanh Đình, Đình Biên, Bảo Linh, Đồng Thịnh, Quy Kỳ, Kim Phụng, Bình Thành và thị trấn Chợ Chu, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

+ Môn loại: 959.714 / A105T



Mã QR

214/. NGUYỄN HÙNG CƯỜNG. **Ứng dụng mô hình tham quan ảo đền Hùng** / Nguyễn Hùng Cường, Nguyễn Thu Thúy // Tạp chí Du lịch. - 2018. - Số 7.- Tr. 26 - 27

Tóm tắt: Giới thiệu về mô hình tham quan ảo đền Hùng; quá trình xây dựng mô hình; thử nghiệm và đánh giá mô hình. Từ đó, rút ra những kết luận và đề xuất một số hướng mở rộng sản phẩm.

+ Môn loại: 959.721 / U556D



Mã QR

215/. NGUYỄN THỊ THU HẰNG. **Từ nhà sàn thủ đô gió ngàn Việt Bắc đến nhà sàn thủ đô Hà Nội** / Nguyễn Thị Thu Hằng // Tạp chí Nhip cầu tri thức. - 2018. - Số 3.- Tr. 8 - 11

Tóm tắt: Nhà sàn tại Phủ Chủ tịch Hà Nội là một di tích đặc biệt quan trọng gắn liền với cuộc đời Chủ tịch Hồ Chí Minh trong những năm 1958 - 1969. Trong những năm tháng ấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đem những hình ảnh quen thuộc từ Thủ đô gió ngàn Việt Bắc lại gần với Thủ đô Hà Nội.

+ Môn loại: 959.731 / T550NH



Mã QR

216/. PHẠM VĂN TUẤN. **Bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử đền Chín Gian** / Phạm Văn Tuấn // Tạp chí Văn hoá dân gian. - 2018. - Số 3.- Tr. 43 - 46

Tóm tắt: Trình bày vài nét về lịch sử đền Chín Gian ở xã Thanh Quân, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá. Đồng thời, nêu lên một số giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử này.

+ Môn loại: 959.741 / B108T



Mã QR

217/. BÙI THỊ MAI. **Danh thắng Ngũ Hành Sơn qua nguồn sử liệu triều Nguyễn** / Bùi Thị Mai // Tạp chí Xưa và Nay. - 2018. - Số 498.- Tr. 44 - 46

Tóm tắt: Giới thiệu về danh thắng Ngũ Hành Sơn qua nguồn sử liệu triều Nguyễn. Ngũ Hành Sơn hay còn gọi là hòn Non Nước là một danh lam thắng cảnh nổi tiếng của Đà Nẵng.

+ Môn loại: 959.751 / D107TH



Mã QR

218/. LƯU ANH RÔ. **Tìm hiểu cuộc chiến tranh Mậu Ngọ (1858 – 1860) qua ghi chép của người Pháp** / Lưu Anh Rô // Tạp chí Xưa và Nay. - 2018. - Số 498.- Tr. 24 - 29

Tóm tắt: Tìm hiểu cuộc chiến tranh Mậu Ngọ (1858 – 1860) qua ghi chép của người Pháp. Thông qua các tư liệu vừa được khai thác từ Pháp, đối chiếu với một số tài liệu khác, tập trung tìm hiểu các vấn đề: số lượng tàu chiến và binh lính Pháp - Tây Ban Nha, sự bất cộng tác với giặc của người dân Đà Nẵng, các phương thức du kích chiến tranh nam quân....

+ Môn loại: 959.751 / T310H



Mã QR

219/. TRỊNH TRÂM. **Tìm hiểu chiến sự Đà Nẵng (1858 – 1860)** / Trịnh Trâm // Tạp chí Xưa và Nay. - 2018. - Số 498.- Tr. 30 - 33, 36

Tóm tắt: Tìm hiểu về chiến sự ở Đà Nẵng (1858 – 1860) qua các tài liệu của Tây Ban Nha. Qua đó cho thấy sơ lược sự hiện diện của Tây Ban Nha ở Nam kỳ, mối quan hệ của Pháp và Bắc kỳ; nguyên nhân can thiệp của Tây Ban Nha và Pháp trong cuộc viễn chinh ở Nam kỳ; nguyên nhân khiến Pháp can thiệp.

+ Môn loại: 959.751 / T310H



Mã QR

220/. NGUYỄN ĐÌNH CƠ. **Vùng đất Tây Ninh buổi đầu khai phá (Từ thế kỷ XVII đến nửa đầu thế kỷ XIX)** / Nguyễn Đình Cơ // Tạp chí Nghiên cứu lịch sử. - 2018. - Số 5.- Tr. 55 - 62

Tóm tắt: Tìm hiểu về vùng đất Tây Ninh trải qua hai thời kỳ: Thời kỳ các Chúa Nguyễn (thế kỷ XVII-XVIII) và thời kỳ các vua Nguyễn (nửa đầu thế kỷ XIX).

+ Môn loại: 959.772 / V513Đ



Mã QR

221/. TÔN NỮ QUỲNH TRÂN. **Thủ Thiêm vào thập niên đầu của thế kỷ XXI – Đất và con người** / Tôn Nữ Quỳnh Trân // Tạp chí Xưa và nay. - 2018. - Số 496.- Tr. 37 - 41

Tóm tắt: Trình bày về địa lý, lịch sử Thủ Thiêm vào thập niên đầu của thế kỷ XXI ; cuộc sống sông nước; những địa danh đặc thù; các cơ sở văn hoá, tôn giáo, tín ngưỡng; văn học, thơ ca viết về Thủ Thiêm.

+ Môn loại: 959.779 / TH550TH



Mã QR